

80  
DO-CHINOIS  
942  
(5)

# 唐南唐三

## TAM HẠ NAM ĐƯƠNG

DIỄN NGHĨA



DEPOT LOCAL  
INDOCHINE  
N° 10062

Truyện mạc Đường sang Tống — Năm nàng nữ tướng chinh Nam

CUỐN THỨ NĂM (TRỌN BỘ)



DỊCH GIẢ:

TRẦN - PHONG - SẮC, Giáo thọ, TânAn

Truyện này của M. Đinh-thái-Sơn đã bán đứt bản quyền lại cho tôi.

Cuốn gian thì không có đóng con dấu của chủ bản.

CHỦ BẢN: LÊ-VAN-THINH đit LÊ-PHƯỚC-THÀNH

44 bis, Halles Centrales, SAIGON — & 12, Nguyễn-tân-Nghiệm, SAIGON

Cao-quân-Bảo, Dương-diên-Bình  
và La-Anh

In lần thứ nhì



Mỗi cuốn 0\$40

80 Indoch  
942

IN TẠI NHÀ IN XƯA-NAY  
60-64, Boulevard Bonard, SAIGON  
Novembre - 1928

# LÊ-VĂN-THINH

dit

LÊ-PHƯỚC-THÀNH

LIBRAIRIE, N° 44 bis Halles Centrales, SAIGON

& N° 12, Rue Nguyễn-tấn-Nghiệm - CẦUKHO

Tại đây có bán Thơ, Tuồng, Truyện, Sách

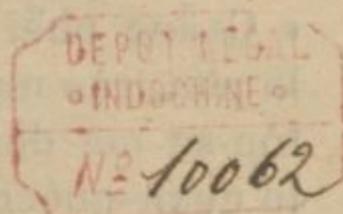
## CA ĐIỀU HÀNH VĂN

Tiệm Lê-phước-Thành  
Tại chợ. Sài Gòn (Saigon)  
Bán đủ tuồng thơ  
Cùng là truyện tích.  
Các thứ xưa nay  
Đều đóng bìa xinh lịch.  
Sách Trương-vĩnh-Ký  
Đặt văn hay tao nhã thanh bai  
Đặng mua về cháu con học hành.  
Thêm nhiều tuồng lạ  
Kiếm thời cải-lương  
Tiểu-thuyết vui buồn  
Các nhà tân soạn  
Đều bán đủ tại đây  
Giá tôi tinh thấp  
Hơn các tiệm ngoài  
Mua sĩ huê hồng  
Cho năm mươi phần trăm (50%)  
Ở xa thời gửi theo nhà thơ  
Tiện cho qui khách  
Lãnh hàng thời phải giao ngân.  
(Contre remboursement).



# TAM HẠ NAM ĐƯƠNG DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ NĂM (trọn bộ)



HỒI THỨ BỐN MƯƠI BỐN

*Dương-diên-Bình vì công gá nghĩa,  
Hoa-giãi-Ngữ cậy vô làm mai.*

Khi ấy Cao-quân-Bội thấy Trương-thập-Linh nói chuyện thình không, chẳng có bằng cớ, liền trả lời rằng: « Tôi không cừ oán chi với ông, nỡ nào giết người vô tội ». Trương-thập-Linh nài mãi. Cao-quân-Bội làm lãng kiêu về. Trương-thập-Linh nói thế rằng: « Tướng-quân nán lại tôi nói một lời: Nay tướng-quân như từ, chẳng nỡ giết vô cớ, tôi đội ơn rất nặng, không biết lấy chi đền bồi. Vậy xin tướng-quân ngồi đợi giây phút, đừng tôi vào lấy sách binh-thơ dung cho tướng-quân lấy thảo ». Cao-quân-Bội ngỡ thiệt, nên y lời, ngồi nói chuyện với Lý-Phương cả buổi.

Hèn lâu không thấy Thập-Linh đem sách ra. Cao-quân-Bội lấy làm lạ, hỏi Lý-Phương rằng: « Tôn-sư vì cớ nào không thấy trở ra đàm đạo? » Lý-Phương khóc, và nói rằng: « Chắc thầy tôi đã xuất hồn khỏi xác. Bởi tướng-quân không nỡ giết, nên thầy tôi sợ trễ giờ theo tiên, mới nói tri vào phòng mà thác; đừng tướng-quân lấy thủ-cấp đem về ». Cao-quân-Bội nghe nói kinh hãi, cậy Lý-Phương đem vào phòng xem thử. Thấy Trương-thập-Linh đã tự-ái. Lý-Phương mở thây xuống, vuốt ve khóc kể một hồi.

Giây phút Lý-Phương nói với Quân-Bội rằng: « Đạo thầy cũng như cha mẹ, tôi lẽ nào dám nói thất lễ. Song thầy tôi đã tỏ việc báo ứng, nếu không trả quả, e kiếp khác phải dầu thai. Vậy nay thầy tôi đã thi-giải (1) rồi, xin tướng-quân phải xuống một đao, lấy thủ-cấp đem về, cho dứt quả báo ».

Khi ấy Cao-quân-Bội cũng mũi lòng rơi lụy. Song nghĩ lại: Người tiên-tri như vậy, chắc đã thành thần, chẳng nên cãi lời dặn. Vả lại người đã thác không lẽ hườn hồn, cũng nên chém thây cho tuyệt quả-báo ». Nghĩ rồi cầm đao ngó

(1) Người tu, thác gọi là thi-giải, cõ xác, cõ thây như cõ áo.

lãng chật thũ cấp Thập-Linh, ngó lại không thấy chảy máu. Cao-quân-Bội lấy làm lạ, lấy thủ-cấp gói lại rồi trao bạc vàng cho Lý-Phương dùng làm lễ táng. Lại nói rằng: « Chẳng phải bấy nhiêu bạc ấy, là đền đủ ơn đâu. Miễn là phá trận mà thành công, ta sẽ tâu vua, xin phong tặng tôn-sư mà đền ơn phá trận ». Lý-Phương tạ ơn lãnh bạc, lo quan-quách mai táng xác thầy. Còn Cao-quân-Bội đem binh trở lại.

Nói về Dương-diên-Bình vưng lịnh Tôn-chơn-nhơn, đi lấy huyết nàng Đồ-Nữ, cùng y lời trước tìm trại Hoa-chi, hỏi thăm nhiều người chỉ gần tới trại ấy. Dương-diên-Bình gặp kẻ nông-đình (1), liền hỏi thăm rằng: « Chẳng hay xóm ấy gần trại Hoa-chi chẳng? » Nông-đình nghe nói, nhia sững, rồi trả lời rằng: « Vậy xin tướng-quân xuống ngựa, đợi tôi về trại báo tin. Xóm này thiệt trại Hoa-chi ». Nói rồi về phi báo.

Nói về chủ trại Hoa-chi, là nàng Hoa-giải-Ngữ. (Nguyên nàng ấy thuở nhỏ có đi học với bà Tố-châu thánh-mẫu. Nay học rồi về lập trại Hoa-chi, ở với mẹ là Mạnh-thị-phu-nhơn. Bởi ông già Hoa-tiểu-thơ khi trước có làm quan với vua Nam-Đường.)

Khi ấy Hoa-giải-Ngữ nghe gia-tướng về báo rằng: « Có một vị tướng-quân tuổi nhỏ tốt trai, không biết có bà con với cô chẳng mà hỏi thăm Hoa-chi-trại ». Hoa-giải-Ngữ nghe báo, liền mặc giáp cầm đao lên ngựa, đến nơi thấy một người cầm giáo bạc, cỡi ngựa kim, đội ngà-khôi, mang bạch-giáp; nhan sắc như Tống-Ngọc, và Phan-an-Nhơn là trai lịch sự đời trước. Hoa-giải-Ngữ khen thầm hỏi rằng: « Chẳng hay quý-khách danh hiệu chi, vì cơ nào mà tìm đến trại thiếp? » Dương-diên-Bình trước khi ngở người chủ-trại là trai, hoặc già hoặc trẻ, nào hay một vị nữ-tướng quân; mắt như mắt phụng, mày giống mày ngài, (2), nhan sắc hoa nường, hình dung nguyệt thẹn! Dương-diên-Bình nghĩ thầm rằng: « Minh thuở nay thấy gái tốt cũng nhiều, song chưa lịch như dung nhan nàng ấy ». Nghĩ rồi đáp rằng: « Tôi là Dương-diên-Bình, vưng lịnh Quân-sư đến trại Hoa-chi mà kiếm tên Đồ-nữ. Chẳng hay trong trại có Đồ-nữ hay chẳng? » Hoa-giải-Ngữ nghe hỏi, đã biết

(1) Nông-đình: Cũng như nông-phu, kẻ làm ruộng.

(2) Ngời là con bướm tằm con nhộng hóa bướm, chơn mày nó vòng-nguyệt.

rỏ-ràng, liền đáp rằng: « Thiệt có nàng Đổ-Nữ. Song Công-tử thi-võ với tôi, nếu quã thiệt đại-tài, tôi dung nàng ấy lập-tức: chẳng những hỏi thăm làm chi ». Dương-diên-Bình ngẫm nghĩ rằng: « Tài mình đánh đại tướng cũng bay, giá gì thắng không nổi một đứa con gái ». Nghĩ rồi liền đáp rằng: « Tôi vưng, song nàng phải nhớ lời, nếu thua thì giao Đổ-Nữ lập-tức? » Hoa-giải-Ngữ nói phải. Hai người giao chiến hai giờ, không phân thắng bại. Hoa-giải-Ngữ nghĩ thầm rằng: « Thiệt con dòng họ Dương, cây thương rỗng lắm! » Nghĩ thầm và đánh ít hiệp, liền trả bại chạy dài.

Khi ấy Dương-diên-Bình thừa thắng đuổi theo, không dè mắc kế. Giây phút sụp một cái, người ngựa đồng té xuống hầm. (Nguyên cái hầm ấy Hoa-giải-Ngữ sắp đặt sẵn sàng, có bắt cầu nhỏ đủ một ngựa chạy qua, còn bao nhiêu gát vĩ tre sơ sài, bỏ cỏ sanh mà gạt chúng, Hoa-giải-Ngữ biết chừng nên chạy khỏi còn Dương-diên-Bình ngỡ đất liền mới sụp hầm). Khi Dương-diên-Bình té xuống, bị binh của Hoa-giải-Ngữ bỏ câu móc kéo lên, trói tay dẫn về trại. Dương-diên-Bình ngó thấy bà già ngồi trên giường, chừng năm mươi tuổi, mà diện mạo chính tề Hoa-giải-Ngữ vào thưa rằng: « Có Tống-tướng là Dương-diên-Bình, bị con dụng kế bắt vào, đem dung cho mẹ phân xử ». Nói rồi liếc Dương-diên-Bình và cười chuôm chiêm, rồi đi thẳng vào phòng. Dương-diên-Bình ngẫm nghĩ, không hiểu có gì, nàng ấy bắt mình mà không hành phạt.

Giây phút thấy nàng ấy thay áo trở ra, xem lịch sự như hoa tợ ngọc. Xảy nghe bà già ấy hỏi rằng: « Anh-hùng đã bị bắt, sợ chết hay không? » Dương-diên-Bình nổi giận nói rằng: « Con A-dầu (1) đánh không lại Bồn-công-tử (2), có tài chi mà bắt đặng, bắt quá dùng kế mà gạt sa hầm. Đại-trượng-phu coi chết như về nhà, lẽ nào tham sanh hủy tử. Ai cũng biết danh cha ta là Dương-lĩnh-công ở San-hậu nếu chúa ta và cha ta hay đặng, e cho các người bị tru-di tam-tộc (3), trại Hao-chi cây cỏ cũng không còn ». Bà già ấy cười rằng: « Ấy là già nói chơi với công-tử, thiệt muốn dùng làm bực đông sàng, quyết nhờ thân sau, lẽ nào lại làm

(1) A-dầu, là đứa a-huờn, còn chưa hai vá như cái mạng.

(2) Bồn-công-tử, là Công-tử này, tiếng xưng mình, cũng như Bồn-Soái.

(3) Tam-tộc, là ba họ: Họ cha, họ mẹ, họ vợ.

hại ». Dương-diên-Bình ngỡ là mắng giặc mà chết, không dè bà ấy lại có ý gả con. Liền nói rằng: « Việc hôn nơn là thứ ba trong ngũ luân (1), phải có lệnh cha mẹ, lẽ nào con trẻ dám tự chuyên (2) ». Bà ấy khen rằng: « Nhỏ mà nói như vậy, thiệt đừng con dòng, không phải bực thơ ấu, già càng kính phục mười phần. Song kén rể nào cũng chẳng bằng Công-tử, già quyết ý không chịu bỏ qua. Song già và chồng có một con nầy là Hoa-giãi-Ngữ, khi trước nó đi học, với bà Tổ-châu-thánh-mẫu, tài phép sảo thông. Thánh-Mẫu có dạy rằng: Sau duyên nợ với con trai lớn Dương-liah công, nên phải đầu Tống-triều mà hưởng vinh hoa phú quý. Nay tướng quân đã phải tên họ, thiệt duyên ngàn dặm, phải nợ ba sanh; nên già mở miệng làm mai, há không biết phép? Đã hay rằng không xứng đáng với Công-tử, vì như buộc đứng *tranh* dựa cây ngọc, dây sắc vẫn nhánh tông, già cũng biết Công-tử không màng đó. Song vưng lệnh Thánh-mẫu, phải nói cho cặng lời. Chớ như Công-tử muốn lấy huyết Đờ-nữ, không có con Hoa-giãi-Ngữ giúp sức chắc chẳng thành công. Xin hãy xét suy mà dung tội nó phạm oai Công-tử ». Dương-diên-Bình nghe nói nghĩ thầm rằng: « Mình thiệt không biết Đờ-nữ ở đâu, làm sao mà lấy huyết nó cho đặt? Vả lại Tôn-chơn-nơn có dặn, nhờ có Hoa-giãi-Ngữ giúp sức lấy mới đặt huyết Đờ-nữ, lại nói công tư lưỡng tiện, phải cảm ơn người, chắc là phải cặng duyên với Hoa-giãi-Ngữ. Lại thêm Tổ-châu-Thánh-mẫu, có nói tiên tri. Nàng ấy có sắc có tình, đủ tài đủ phép, lại học trò của Thánh-mẫu cũng chẳng kém chi. Vậy thì mình hứa cho xuôi việc, lấy huyết Đờ-nữ đem về tâu thiệt với vua, nhắm cũng vô tội ». Nghĩ rồi liền thưa rằng: « như tôi hứa việc nơn duyên, cũng có lẽ đặt. Song trước phải lấy huyết Đờ-nữ, rồi về tâu với chúa tôi, bãm lại gia-nghiêm gia-tử, sể trương lễ cưới, thì trọn thảo trọn ngay, vẹn ơn vẹn nghĩa ». Bà ấy khen rằng: « Công-tử xử nghĩa hay lắm, Công-tử vẹn cả đôi bề! » Khen rồi truyền mở trời.

Dương-diên-Bình làm lễ. Hoa-giãi-Ngữ thấy Dương-diên-Bình giữ theo đạo rể, liền hồ mặt vào phòng.

---

(1) Ngũ-luân, năm bực: Quân-thần phụ-tử, phu-phụ, huynh-dệ, bằng-hữu.

(2) Tự-chuyên, là tự ý mình chuyên chế nhưt định (chuyên quyền).

Đến tối dọn yến đãi Dương-diên-Bình, hai mẹ con ăn riêng một tiệc. Dương-diên-Bình nói : « Khi Tôn-chơn-nhơn cầm quyền Ngươn-soái, sai tôi đi lấy huyết Đổ-Nữ. Tôi hỏi : Đổ-Nữ là người hay là vật ? Tôn-ngươn-soái không cắt nghĩa, dẫn đến trại Hoa-chi thời có, nên tôi phải đến đây ». Hoa-mẫu (1) cười rằng : « Bởi con nhỏ vưng lệnh thầy truyền, mới biết cội rễ. Vậy thời con phải cắt nghĩa cho Công-tử nghe, kéo đề hồ nghi (2) trong dạ ». Hoa-giải-Ngữ cười chuôm-chiêm, nói rằng : « Công-tử thiệt không rõ cặng-cước nó. Đổ-Nữ là hồ-ly cái, vợ của Huyền-Hồ, nay Huyền-Hồ lập trận tại Nam-Đường, nó xưng là Huệ-tiên. Còn Đổ-Nữ mấy năm nay đã lộn vào lầu xanh mà luyện phép riêng của nó. Phép nó rù quẩn giết cho đặng một trăm người quyền-quới, thì được bực trên các yêu-hồ. Nay giết gần đủ số người, nên nó có thần-thông cao lắm. Song sát nhiều mạng, trời đất không dung, nên khiến nó phải chết về đao-kim. Tôi thừa dịp này mà bắt Đổ-Nữ, mà ngắt một đầu, con gái khó trị đòn bà, vì khí âm hết thấy. Tuy có bùa linh của Thánh-mẫu truyền, nó chạy không khỏi, mà cũng phải có người đồng tướng cho nó giựt mình, thì giết nó mới chết. Chớ như tôi, nó không sợ cho lắm, e chẳng kinh-tâm, dầu có chém, nó cũng độn kim (3) đi mất. Nếu sảy ra thời khó bắt lại. Vậy Công-tử phải dụng kế như vậy.... thời giết nó mới đặng ».

Khi ấy Dương-diên-Bình nghe nói mừng rỡ mười phần. Nghĩ thầm rằng : « Nếu không gặp Hoa-giải-Ngữ truyền kế, vân vân, thì khó bắt Đổ-Nữ. Ấy cũng là hồng-phước của Thiên-tử, mới khiến Hoa-giải-Ngữ phò Tống diệt Đường ». Càng nghĩ càng mừng, vui lòng uống rượu. Hoa-mẫu bảo a-huờn rót thêm rượu mà khuyên rằng : « Nếu hiền-tế không chê cơm thô rượu lạt, xin ăn uống cho no say ». Dương-diên-Bình thưa rằng : « Con đội ơn Nhạc-nương thương đến, định đôi lứa cho Tiêu-thơ, ấy là phận rỗi con, tôi đâu dám làm màu theo người khách-khứa ». Hoa-mẫu nghe nói rất vui lòng. Dương-diên-Bình mừng gặp kỳ-duyên. Hoa-giải-Ngữ phỉ tỉnh mơ-ước.

(1) Hoa-mẫu là mẹ họ Hoa, chớ bà ấy thiệt họ Mạnh (Mạnh-thị). Cũng như Mạnh-mẫu là mẹ thầy Mạnh, chớ thiệt là Chửông-thị, v. v.

(2) Hồ-nghi, tánh con chồn hay nghi, nên mượn có ấy mà nói.

(3) Độn-kim, là nhập vào ngũ-kim, chém không đặng.

Thiệt là

*Ba sanh duyên nợ xem ngàn dặm,  
Hai nước xa xuôi hiệp một nhà.*

Song chưa rõ dùng mưu ấy mà lấy dặng quyết Đổ-Nữ chẳng, xem đến hồi sau mới hiểu.

### HỒI THỨ BỐN MƯƠI LĂM

*Hoa-liều-thơ giả dạn gạt yêu,  
Dương-công-tử gặp thời rước vợ.*

Hãy đình việc ba mẹ con ăn tiệc, rồi nghỉ ngơi. Bây giờ nói nhắc lại Hồ-ly-cái, từ khi lộn vào nhà chứa diêm, xưng tên là Đổ-ngọc-Lan (Đổ-Nữ, tào-kê thấy nàng ấy nhan-sắc khác thường, cứng như vàng ngọc. Vã lại táu hồ-mị hay làm màu mè, nên nhiều người mê-mẩn; nhà trùm thâu lợi biết bao nhiêu, nên đặt hiệu tặng nó là Tiên-thọ (1). Từ khi Đổ-Nữ vào lâu-xanh, treo giá thứ nhứt, lũ son-phấn cũ đều ế, không lẻ ngó ngàn. Lại thêm đất Hoài-dương là xứ ăn chơi, nhiều bạc giàu sang tìm đến đó, xa gần nghe đồn tiếng nàng ấy, đều đua tới trước mà dành phần, bởi có ấy nên xe ngựa dập-diều, ghe thuyền chạt bến, đêm nào cũng đông như hội, bướm đơi ong chờ, một đóa mầu đơn cũng không tàn không héo! Đổ-Nữ thấy dất dấm nên làm cách, những bạc tầm thường và hèn hạ, đều chẳng rước vào. Để nhường cho mấy gã ế. Còn bạc công-tử vương-tôn, qui-khách, văn-nhơn mới tiếp đãi. Là có ý quyết rũ-qiển cho dặng một trăm mạng qui-nhơn. Song kẻ tầm thường khó hiểu kế hồ-mi. Ngỡ là nó có tài có sắc, nên chọn khách chọn người. Các cậu phong-lưu tử trận cũng nhiều lắm!

Có Công-tử là Trần-Lý, con quan lớn đời trước, nay giàu có muôn xe, ruộng đất gia-lai kể chẳng xiết; một mình hào phú, gần trại Hoa-chi. Vì Trần-Lý là con quan công-thần (2) tuy chẳng làm quan cũng ăn lương-lộc; Trần-Lý nghe đồn Đổ-Nữ, cũng đem tiền bạc tới chơi, vì một chút hồng nhan, coi vàng như đất. Mụ trùm nhờ Trần-Lý mà giàu. Từ khi Trần-Lý đến chiếm cứ thì qui-khách đều

(1) Tiên-thọ : Cây tiên, nói vì nuôi nàng ấy như trồng dặng cây tiên, xài hoài không hết. Cây tiên bây giờ gần trốc gốc !

(2) Công thần ; tôi có công trận, quan đại-thần có công.

nhường, vì dẫu giá không lại. Bởi có ấy Trần-Lý ở với Đồ-Nữ như vợ chồng thiết, có khi ngủ tại lầu-xanh cả tháng, nếu khi nào Trần-Lý vắng tới, thì Đồ-Nữ ngồi kiệu đến thăm, mỗi lần thăm ở chơi ba bốn bữa, rồi đem bạc vàng về cho tào-kê, nên mù trùm không cấm sự thăm viếng. Trần-Lý bị mê nàng ấy, không biết bữa nào là ban ngày, bởi sa đắm nên bịnh liệt quá.

Bây giờ nói về Hoa-giải-Ngữ đêm ấy tính kế mà giết Đồ-Nữ: Nhắm nó ở tại lầu-xanh, thì khó nổi vào mà bắt nó, nếu nó biết dặng thì trốn đi. Chi bằng thừa dịp Trần-Lý bịnh gần hai mươi ngày, vắng tới lui với Đồ-Nữ, mình dụng kế như vậy như vậy... thì xong. Nghĩ rồi ngủ mới an giấc.

Rạng ngày bày kế cho Dương-diên-Bình, vân vân. Dương-diên-Bình y kế, dẫn hai mươi gia-tướng mai phục giữa đường, phòng khi ứng tiếp.

Còn Hoa-giải-Ngữ làm phép biến ra Trần-Lý, gia-dình kiệu tới lầu-xanh, mù trùm thông tin Đồ-Nữ hay, bước ra chào hỏi. Đồ-Nữ ngỡ Trần-Lý gần miền không hiểu có nào mà mau mạnh, cũng lấy làm lạ lòng. Hai người chuyện vắn, những sự thương nhớ nhau. Trần-Lý giả nói: « Hôm nay có bịnh trong mình, tuy mới khá mặc lòng, mà nghe tiếng đông người thì mệt lắm. Nhắm ở đây ăn tiệc không ngon. Chi bằng rước nàng về nhà đãi tiệc mà xin lỗi vì sự lâu thăm viếng ». Đồ-Nữ nghe nói mừng thầm rằng: « Nó mới khá mà muốn gần mình, chắc là mau chết lắm ». Nghĩ rồi thưa rằng: « Mấy bữa rày thiếp vẫn thăm, không phải phụ tình bạc ngải, có ý để cho chàng dưỡng tinh thần thì mau mạnh. Nay dẫu khá lý nào thiếp chẳng sang chơi ». Trần-Lý giả cố ý, làm bộ vuốt ve, lén giắc lá phù trên đầu Đồ-Nữ, mà nó không hay.

Giây phút hối dọn kiệu, đồng từ giả mù trùm, hai người lên hai kiệu. Kiệu chồng đi trước, kiệu vợ đi sau. Được vài dặm đường, Dương-diên-Bình kéo binh ra, đoạt kiệu Đồ-Nữ, hai tên khiêng kiệu, kinh hãi chạy ngay. Dương-diên-Bình chụp dặng Đồ-Nữ. Đồ-Nữ kinh hồn, dùng mình mà biến không dặng, chẳng hiểu vì có nào mà mình nặng như núi Thái-sơn, nhảy vọt lên không nổi, dậm chơn mà độn-thồ, độn cũng không dặng. Túng phải quì xuống năng-nĩ xin tha. Dương-diên-Bình hét lớn rằng: « Yêu-hồ hại người vô số, đã phạm tội trời, nay lẽ nào dung dặng? » Nói

rồi chém đầu, mổ bụng lấy huyết, bỏ thây Đồ-Nữ ngoài đồng. Nhiều kẻ tục thấy thây nàng ấy, thì than rằng : « Thương hại cho người mình vàng vóc ngọc, khi không mà chịu thác oan. Vậy mới biết hồng-nhan bạc mạng ! »

Còn hai kiện-phu (1) chạy về báo tin với Bảo-mẫu (2) vân vân. Bảo-mẫu hải kinh, chạy tới thấy thây mà thôi, chớ Dương-diên-Bình và Hoa-giả-Ngử với gia-dinh đều đi mất hết. Bảo-mẫu than khóc, lo việc tẩn liệm. Rồi qua nhà Trần-Lý thuật chuyện và hỏi thăm. Nội nhà Trần-Lý đồng nói rằng : « Công-tử bịnh gần tắt hơi, còn nằm thờ thối-thóp. Nửa tháng nay ngồi dậy không nổi, Công-tử nào đi tới lầu xanh ? » Bảo-mẫu vào coi quả như vậy, lấy làm lạ nghĩ thầm rằng : « Thiệt Trần-Lý đi rước rở ràng, sao bây giờ lại gần chết. Hay là xuất hồn đi rước đó chăng ? » Hay là yêu-quái giả dạng đó chăng ? » Nghĩ rồi lui về chôn Đồ-Nữ, chớ sự vô cơ biết làm sao mà truy nguyên. Bởi Hoa-tiểu-thơ truyền kiện về trại.

Nói qua Dương-diên-Bình lấy huyết Đồ-Nữ, trở lại trại Hoa-chi, giả ơn Hoa-tiểu-thơ, và từ tạ Nhạc-mẫu xin trở về thành. Mạnh-thị nói : « Già mừng cho hiền-tế thành-công, đã dọn tiệc thết đãi hỉ hạ, và thương nghị một đôi lời, bữa sau về cũng không trễ ». Dương-diên-Bình không dám cãi, ở ăn tiệc no say. Mạnh-thị nói : « Tiệc này là tiệc thành-hôn, bởi con ta y theo lời Thánh-mẫu, nên bỏ Đường về Tống mà lập công. Nay ta cho nó theo hiền-tế luôn thể. Vậy hiền-tế về thành dựng huyết Đồ-Nữ, thời phải tâu cho rõ trước sau, nói rằng : « Nay Hoa-giải-Ngử qua đầu Tống mà lập công, chắc Thiên-tử cũng chịu. Rồi hiền-tế đem nó công cô (3), và thừa cho rõ, chắc thân già cũng dặng dựa nương ». Dương-diên-Bình nghe nói mừng thầm. Hoa-tiểu-thơ thẹn mặt làm thinh. Dương-diên-Bình thừa rằng : « Nếu Tiểu-thơ giúp sức với tôi, chắc lập công dẹp Đường mau lắm. Chừng tôi về Sơn-hậu, sẽ thừa lại cho cha mẹ tôi hay, sau ban-sư sẽ rước Nhạc-mẫu về Thạch-châu (1), sum vầy một bữa ». Mạnh-thị nói : « Dặng như vậy già rất phỉ tình ».

---

(1) Kiện-phu, là khiêng-kiện,

(2) Bảo-mẫu, chữ bảo là con chim nất-nước, mượn chữ ấy mà kêu bảo-mẫu.

(3) Công-cô, là cha chồng, mẹ chồng.

Khi ấy hai vợ chồng lạy tạ Mạnh-thị, mẹ con lau nước mắt phân tay. Sau nữa ban-sư, thiệt Dương-diên-Bình xin cha mẹ cho rước Mạnh-thị, ấy là chuyện sau, nói tắt cho rõ.

Đoạn Dương-diên-Bình vào thành, Hoa-giải-Ngữ đứng ngoài chờ lệnh. Dương-diên-Bình dung huyết Đổ-nữ. Tôn-chơn-nhơn cười chuôm-chiếm nói rằng : « Sơn-nhơn (2) sai các tướng cũng nhiều, song có một mình Công-tử may hơn hết ! » Dương-diên-Bình biết Tôn-chơn-nhơn nói chơi mình, liền bỏ người đổ mặt. Nên bỏ lấp việc hứa hôn, thưa sơ lược như vậy : « Bẩm Nguơn-soái nhờ Hoa-giải-Ngữ vưng lệnh Tổ-châu-thánh-mẫu nên đầu Tống, trợ lực với tôi lấy mới dâng huyết Đổ-Nữ, nay Hoa-giải-Ngữ đến ngoài thành hàng đầu, Nguơn-soái định lễ nào, xin tâu lại với Thánh-chúa ». Tôn-chơn-nhơn nói : « Ta đã coi tay, biết bữa nay có Hoa-giải-Ngữ đến đầu Tống. Dầu nằng ấy không đến hàng đầu, ta cũng phải cho người đi thỉnh, nếu thiếu thì không đủ ngũ-âm, phá trận sao dặng. Cũng bởi hồng-phước của Thiên-tử nên khiến Tổ-châu-thánh-mẫu sai đệ-tử đến phò ». Tống-thái-Tổ truyền chỉ đòi vào, phán rằng : « Hoa-giải-Ngữ là học trò Tổ-châu-thánh-mẫu, chắc tài phép tinh thông, vả lại có công giúp Diên-Bình mà lấy huyết Đổ-nữ, lễ nào trăm chẳng cho đầu ».

Khi ấy Hoa-giải-Ngữ vưng chỉ vào lạy, và tâu rằng : « Tôi vưng lệnh thầy tôi là Tổ-châu-thánh-mẫu, và vưng lệnh mẹ tôi là Mạnh-thị, sai tôi qua đầu Tống lập công ». Tống-thái-tổ nhấm chừng Hoa-giải-Ngữ ước mười bảy mười tám tuổi, nhan sắc không nhường bốn nàng nữ-tướng. Song nghĩ Dương-diên-Bình chưa vợ, cũng nên kết cấu cho rồi. Liền phán rằng : « Trăm nghĩ Hoa-tiểu-thơ có công trợ Dương-diên-Bình, lại đi theo về thành, chẳng khác chi phụng-hoàn đậu ngô-dồng một nhánh, chắc là trời định duyên lành. Vậy trăm chủ-bôn, ban chỉ cho hai họ hiệp-hòa nhằm lại từ-mẫu của Hoa-tiểu-thơ cũng vừa ý. Trăm xét lại bốn ngự-diệp cũng sanh đôi với bốn nữ-tướng, nay Dương-diên-Bình cũ noi dấu củ cho thuận một bề. Ấy là lòng trăm thương tướng, yêu tài, các khanh phải nhớ ? » Vợ chồng Dương-Nghiệp nghe nói mừng rỡ tạ ơn; vì thấy Hoa-giải-Ngữ có sắc có tài, mừng dặng dâu quí.

(1) Thạch-châu, thuộc về thành Sơn-hậu.

(2) Sơn-nhơn : người ở núi tiếng tiên xưng khiêm. Song nhơn bằng chữ sơn, là chủ tiên.

Khi ấy Tống-thái-tổ bước xuống, đỡ Dương-Nghiệp dậy mà phán rằng: « Nàng ấy là đệ-tử của Tổ-châu-thánh-mẫu, đáng làm vợ Diên-Bình; cũng bởi phước nhà, mới dựng dâu như vậy. Nay trăm phong Hoa-tiểu-thơ làm nhứt-phẩm-phu-nhơn, ban mào vàng, đồ đeo bằng ngọc, sắc-phục theo lễ luật Tống-triều, lại thưởng thêm ba trăm hột minh-châu, năm muôn lượng bạc, và ngọc nhĩ bửu-huôn (1). Chọn ngày lành bày tiệc hoa-chúc ». Hoa-giải-Ngũ tạ ơn, nửa mừng nửa thẹn. Dương-diên-Bình cũng tạ ơn. Việc hoa-chúc là sự thường, nói sơ cũng đủ. Bởi còn chinh chiến, nên chưa rước Hoa-mẫu (Mạnh-thị).

Còn Tống-thái-Tổ thấy các tướng đem đồ về nạp đủ, hỏi thăm định ngày nào phá trận? Tôn-chơn-nhơn chọn ngày thiên-giải. Truyền lệnh các tướng, canh năm điểm binh tựu trước đài mà nghe lệnh. Các tướng vung lời,

Song chưa biết phá trận ra thế nào, xem đến hồi sau mới rõ.

### HỒI THỨ BỐN MƯƠI SÁU

*Thần tiên đem binh phá trận,  
Yêu-đạo thất thế lụy mình.*

Rạng đông, Tôn-chơn-nhơn đến tướng đài nói rằng: « Tôi tài phép không bao nhiêu, bởi các vị đạo-hữu ép hoài không lẽ từ chối. Nay ngày phá trận, xin các vị phải giúp sức cùng tôi ». Nói rồi bước lên tướng đài, cầm một cây lệnh tiễn, kêu lớn rằng: « Xin mời Trần-đạo-hữu, đem Cao-hoài-Đức, Phan-Mỹ, Tào-Bân, Trương-quan-Viên, Langan-Oai, lên đài lãnh binh ». Trần-Đoàn và năm tướng già đồng vung lệnh lên đài. Tôn-chơn-nhơn nói: « Đạo-hữu lãnh năm diệu-phù này, đưa cho ngũ-lão dương tướng (2) giắc trong đầu tóc, kéo vào trận bị yêu khí nó hợp hồn, sẽ dẫn một ngàn năm trăm binh, đều dùng cờ bạch, còn năm tướng đội mào bạc, mặc giáp trắng, cỡi ngựa kim vào phá trận phía Đông, bởi màu trắng thuộc kim, khắc màu xanh thuộc mộc, gọi là kim khắc mộc. Năm tướng phải chặt cây phượng của nó, và giết thầy chữa thầy cam. Còn chủ-tướng trận ấy là ngưu-tinh, đạo-hữu phải dùng gươm

(1) Ngọc-chĩ: Hoa-tai-ngọc. Bửu-huôn. Vòng báu.

(2) Ngũ-lão-dương-tướng: năm ông tướng già.

tru-tiên mà chém nó mới dặng. Y theo phép mà phá thì trận ấy phải tan ». Trần-Đoàn và năm tướng vung lệnh xuống đài.

Tôn-chơn-nhơn lại mời Huỳnh-thạch-Công, và Trịnh-Ấn, Phùng-Mậu, Cao-quân-Bảo, Cao-quân-Bội, Dương-diên-Bình, lên đài dạy rằng : « Huỳnh-đạo-hữu lãnh năm lá bùa này đưa cho ngũ thiếu-dương tướng (1) giắc trong đầu tóc, kéo vào trận bị tà-quái nó hợp hồn, sẽ dẫn một ngàn năm trăm binh đều dùng cờ vàng, còn năm tướng đội kim khôi, mặc giáp vàng cỡi ngựa đạ, vào phá trận phía Bắc, bôi màu vàng thuộc thổ, khắc màu đen thuộc thủy, gọi là thổ khắc thủy (2). Năm tướng phải chặt cây phượng của nó, và giết thây chữa thây căm, còn chủ-tướng trận ấy là Lão-huyền-hồ, bởi nó là hồ ly thành tiên, nên thần thông cao lắm, nên phải đồ huyết vợ nó vào mình nó ấy là dụng tà trừ tà, thì giết nó mới dặng ». Huỳnh-thạch-Công và năm tướng vung lệnh xuống đài.

Tôn-chơn-nhơn mời Lê-sơn-thánh-mẫu, và Đào-tam-Xuân, Triệu-hoàng-Cô, Lý-thái-Huê (Lý-phu-nhơn), Dư-thại-Hoa (Dư-phu-nhơn), La-phu-nhơn, đồng lên đài mà truyền rằng : « Thánh-mẫu lãnh năm điệu-phù này đưa cho ngũ-lão-âm tướng, giắc trong đầu tóc, kéo vào trận yêu-khi nó hợp hồn sẽ dẫn một ngàn năm trăm binh đều dùng cờ đen, vào phá trận phía Nam, và năm tướng đội mào sắt, mặc giáp sắt, cỡi ngựa ô, bôi màu đen thuộc thủy, khắc màu đỏ thuộc hỏa, gọi là thủy khắc hỏa, năm tướng phải chặt cây phượng của nó, và giết thây chữa thây căm, còn chủ-tướng trận ấy là con già-nhơn thành tinh, phải dùng óc chim Ôu-hoàng mà rầy vào mình nó, thì nó biến hóa không dặng, vật ấy gọi là hoàng-hôn-sa, vì óc chim Ôu-hoàng mạnh lắm, vấy nhắm mình yêu-thú tức thì hiện nguyên hình, thời giết nó mới dặng ». Lê-sơn-thánh-mẫu và năm tướng vung lệnh xuống đài.

Tôn-chơn-nhơn mời Kim-quang-thánh-mẫu, và Lưu-kim Đính, Tiêu-dẫn-Phụng, Ngại-ngân-Bình, Úc-sanh-Hương, Hoa-giãi-Ngữ lên đài truyền rằng : « Thánh-mẫu lãnh năm

(1) Ngũ-thiếu-dương tướng: năm anh tướng trẻ. Cũng như ngũ-lão-âm tướng là năm bà tướng, ngũ-thiếu-âm tướng là năm chị tướng.

(2) Thổ là đất, thủy là nước thủy lai thổ yếm, hay nước ló lên thì đồ đất mà lấp lại, đất căng nước, và rút nước phải khô, ngăn nước chảy không dặng nên gọi là thổ khắc thủy.

điều phù này, phát cho ngũ thiếu-âm tướng, giắt trên đầu tóc mà trị khí yêu. Sẻ dẫn một ngàn năm trăm binh đều dùng cờ đỏ. Còn năm nàng ấy đều mặc áo đều, cỡi ngựa hồng, vào phá trận phía tây, bởi màu đỏ thuộc hỏa, khắc màu trắng thuộc kim, gọi hỏa khắc kim. Nam tướng phải chặt cây phượng của nó, và giết thây chữa thây cam. Còn chủ-tướng trận ấy là tinh bướm-bướm, thần-thông chẳng phải tầm-thường, truyền rãi cỏ cao-đường, cho nó bị huế-như thì biến hóa không đặng; tức thì hiện nguyên hình; sẽ dùng diệt-yêu-kim (1) mà chém nó mới đặng ». Kim-quang thánh-mẫu và năm tướng đồng vưng lệnh xuống đài.

Tôn-chơn-nhơn nói : « Còn trận trung-ương (2) là Tử-hà-tiên trấn thủ, nguyên Tử-hà-tiên là tiên-hạc, tu ngàn năm hóa đặng hình người, nếu nó tu đôi ba trăm năm nữa cũng thành chánh-quã ; nên thần-thông cao hơn các yêu-tiên. Ta phải đem đầu Thập-Linh và Định-phong-châu, dẫn một ngàn rưởi binh mặc áo xanh và kéo cờ xanh vào phá trận trung-ương mới đặng. Vì màu xanh thuộc mộc, khắc màu vàng thuộc thổ, gọi là mộc khắc thổ (3). Năm đạo binh đồng phá một lược, trận âm-dương mới tan ».

Khi ấy Tống-thái-Tổ thấy Tôn-chơn-nhơn sửa-soạn xuống đài, Tống-thái-Tổ bước tới nói rằng : « Chơn-nhơn điếm các tướng hết thảy, sao không sai đến quả-nhơn ? » Tôn-chơn-nhơn nói : « Bệ-hạ làm Thiên-tử, lẽ nào đến chốn hiểm-nghèo mà phá trận với các tướng ? » Tống-thái-Tổ nói : « Khi trước trăm cũng chinh chiến từng ra trận giao-công. Nay giặc ở trước mặt, ấy là việc lợi hại cho tổ-tông, rất đời các vị thần-tiên, còn đình việc thanh nhàn mà giúp trăm thay, hưởng chi trăm dám cây đặng áo vàng mà không ra sức ? » Tôn-chơn-nhơn nói : « Tuy Bệ-hạ có lòng lo việc nước như vậy, sơn-nhơn cũng đáng khen, song chẳng nên đem mình rờng vào trận nguy-hiểm. Như Bệ-hạ muốn chia sự mệt nhọc với chúng tôi, xin nai-nịt lên lầu, cầm dùi đánh trống ; một là, trợ oai cho chư-tướng ; hai là, mình rờng chấp lệnh mà ếm tà-tinh ; như vậy thì có ích hơn cầm đao ra trận ». Tống-thái-tổ khen phải, mừng rỡ, nai-nịt lên mặt thành.

(1) Diệt-yêu-kim ; gươm giết yêu.

(2) Trung-ương ; chính giữa.

(3) Mộc khắc thổ, cây khắc đất ; bởi vì rễ cây ăn đất phải tiêu hao.

Khi ấy năm vị tiên dẫn binh-tướng vào phá trận âm-dương một lược, tức thì tối tăm trời đất, nghe những tiếng quỷ khóc thần rên ! Ấy là năm vị tiên dùng phép mà đánh với năm yêu. Còn những vị chánh thần, như Lý-thiên-vương, Na-Tra, Nị-lang-hiền-thánh là thần-thông quăng-đại, lẽ nào phò yêu mà diệt Tống, bởi Tữ-hà-tiên dùng phù chú theo phép mà triệu, cùng chẳng dã phải gián-hạ mà thôi. Nay thấy mấy vị đại-tiên vào phá trận, thì các thần đều bỏ trận thảng thien. Còn ác-sát hung-thần cũng trốn hết. Trừ ra thấy cây cây chữa giữ trận mà thôi. Dư-Triệu biết thế không xong, liền độn-thồ trốn trước. Còn năm vị yêu-tiên bị vật kì biến hóa không dạng, bị chết cả năm ! Ấy là lập trận Tự-vân !

Tôn chơn-nhơn phá trận, và truyền quân đồ cát lấp hầm, các tướng giết thây chữa thây cây, còn binh-tướng Nam-Đường bị Tống giết vô số.

Khi phá trận rồi, vua Nam-Đường xem thấy binh chết rất nhiều, truyền quân đào hầm dập lại.

Còn Tống-thái-tổ thấy phá trận âm-dương tan nát, trong lòng mừng rỡ mười phần, truyền quân khai cửa thành, nghinh tiếp binh tướng. Lại truyền dọn tiệc chay mà đãi các vị thần-tiên. Tống-thái-tổ giả ơn rằng : « Nhờ các vị giúp trảm phá trận, chẳng biết dùng vật chi mà đền-đáp cho xứng công ». Các tiên nói : « Trời đã định Bệ-hạ ra đời, tiếp theo Ngũ-dại (1). Lẽ nào Nam-Đường giữ dạng Kim-lăng ? Bởi yêu-tinh nghịch thiên, nay phải bỏ mạng, ấy là hồng-phước của Bệ-hạ, chúng tôi có công chi mà tạ ơn ».

Khi mãng tiệc, năm vị tiên kêu các đệ-tử mà bảo rằng : « Các ngươi hãy trã bửu-pháp dạng thầy đem về động, vì hết việc chinh-chiến rồi, không dùng bửu-pháp làm chi nữa ». Các đệ-tử dựng bửu-pháp lại. Lưu-kim-Đỉnh thưa rằng : « Khi phá trận tôi không thấy Dư-Triệu, e nó chạy thoát, sau còn sanh sự nhiều bề ». Tôn chơn-nhơn nói : « Ta cũng nghĩ tới việc ấy, nên vẽ họa đồ trận ngũ-lôi, vậy cho người xem đó mà tập. Nếu Dư-Triệu không đến thì thôi, bằng nó cự địch nữa, thì lập trận ngũ-lôi mà trừ nó ». Lưu-kim-Đỉnh lay tạ, và lãnh trận-đồ. Các tiên giả từ Thái-tổ. Tống-thái-tổ cảm rằng : « Xin các vị thượng-tiên ở lại với trẫm một đôi ngày, trẫm rót rượu hầu tiệc ít lần, kéo lòng chưa thỏa ».

---

(1)Ngũ-dại ; Hậu lương, Hậu-duong, Hậu-tấn, Hậu-hơn, Hậu-châu.

Trần-Đoàn nói: « Bệ-hạ nói bấy nhiều lời cũng đủ tình hậu đãi; chúng tôi đều cảm ơn. Song chúng tôi ít muốn ngồi lâu gần chốn chinh-chiến. Từ này sắp sau Bệ-hạ vô sự, xin đừng lo mà mệt lòng rỗng. Nay tuy chúng tôi lui về, song cũng còn ngày gặp nữa ». Tống-thái-tổ thấy cảm không dặng, liền theo đưa khỏi cửa thành. Các đệ-tử lạy đưa đưa cửa. Năm tiên dặng-vân bay về động, chúa tôi đều ngó sững, rồi bàn luận với nhau rằng: « Thương hại cho binh tướng Nam-Đường tử trận nhiều quá! Ấy tại Lý-Kiểm nghe lời yêu-đạo, mà làm hại cho quân dân. Chắc không khỏi chia hai tội ấy ». Tống-thái-tổ phán rằng: « Mới phá trận, tướng quân còn mệt, trẫm cho nghỉ ba ngày, rồi sẽ kéo tới vây thành bắt Lý-Kiểm, ấy là tổn công một phen nữa, rồi tấu-khai ban-sur ».

Bữa thứ hai quân vào báo rằng: « Chúng tôi thấy Dư-Triệu vào ãi Thanh-lưu ». Tống-thái-tổ phán rằng: « Nay Dư-Triệu trở về, e nó đi viện yêu-đạo nữa, chắc là khó nổi cầu các tiên xuống đây mà bắt nó, biết tính làm sao? » Lưu-kim-Đỉnh tâu rằng: « Khi Tôn-chơn-nhơn gần về, có đề họa-đồ trận ngũ-lôi, nếu Dư-Triệu đến đây thì lập trận ấy mà bắt nó. Nay nó về đó, chắc chạy không khỏi số trời ». Tống-thái-tổ phán rằng: « Nếu tà bắt thắng chánh (1), cũng nên đào cây thì bứng rề cho rồi; mới khỏi lo hậu-hoạn ». Lưu-kim-Đỉnh vưng chỉ.

Nói về vua Nam-Đường thấy trận bị phá, binh chết hơn mười muôa. Năm vị yêu-tiên đều chết tuyệt. Vua Nam-Đường còn có ít vạn binh, và quân-sĩ lão-nhược. Cả ngàn tướng cạnh chết hết nửa phần! Tinh bệ cự không lại Tống. Phải chi hàng-đầu trước thì bây giờ đã an. Nay lỡ quá rồi, sợ hàng-đầu Tống-đế không chịu. Chi bằng lạy nhà tông-miếu rồi giết hết vợ con, mình cũng tự-vẫn cho xong, kẻo bị Tống bắt về làm nhục ». Bá quan thấy vua tính như vậy, đồng cang gián hết lời. Vua Nam-Đường cũng quyết như vậy.

Song chưa rõ vua Nam-Đường tánh mạng ra thế nào, xem đến hồi sau mới hảng.

---

(1) Tà chẳng hơn chánh.

HỒI THƯ BỐN MƯƠI BẢY

*Lý-Kiến bại trận giết tôi,*

*Dur-Triệu sa cơ bỏ mạng.*

Khi ấy vua Nam-Đường đương tính liệu mình, kể Dur-Triệu về ải, nghe việc ấy liền than rằng: « Bệ-hạ đã không sợ chết, thì đánh liệu một trận họa may, lẽ nào liệu mình mà giao nước cho giặc! Vả lại bại trận này là bị năm thầy nó xuống, giúp Tống đánh Đường. Chúng nó có thầy trợ lực, tôi lại không thầy hay sao? Bấy lâu tôi không về núi mà thỉnh thầy là sợ thầy tôi quở tôi sao chẳng bảo Dur-Hồng sư-huynh về núi. Nay bại trận này đạo-hữu chết nhiều lắm; cừu này trả không dặng thì khó ngủ khó ăn. Tôi phen này quyết đánh liệu về lạy cầu thầy xuống, dầu bị quở bị phạt cũng cam tâm. Nếu thầy tôi xuống giúp Đường, chẳng những Kim-Đỉnh Phùng-Mậu chết hết mà thôi; dầu Tôn-Tân Trần-Đoàn, Huỳnh-thạch-Công, Lê-sơn-thánh-mẫu, Kim-quang-thánh-mẫu cũng chịu phục và xin lỗi nữa ». Vua Nam-Đường đương lúc cùng trí, nghe Dur-Triệu nói mạnh mẽ như vậy, cũng muốn cầu may; nên y lời lo tái chiến (1). Còn Dur-Triệu lên qua thám thính rõ các việc bên Tống, về tâu rằng: « Nay năm vị đại-tiên đã thâu phép các trò về động, như vậy Kim-Đỉnh Phùng-Mậu đã hết phép, sá chi binh tướng Tống là phạm-phu chẳng đi thỉnh thầy tôi làm chi, một mình tôi báo cừu cũng dặng ». Chúa tôi Nam-Đường nghe rõ, hết khóc liền cười. Vua Nam-Đường phán rằng: « Tiêu-dã-Phụng, Ngại-ngân-Bình, và Úc-sanh-Hương, cha mẹ chúng nó là người nước Nam-Đường, bởi chúng nó lấy tướng Tống mà làm phản. Bấy lâu trăm muốn giết cha mẹ chúng nó, cho rõ tội phản thần, song ngại một điều ba đứa ấy là học-trò Thánh-mẫu, pháp lực cao cường, nếu giết cha mẹ nó, ắt là nó báo cừu cho đã giận. Nay chúng nó đã bị thầy thâu phép, không lo chi sự báo thù. Vậy trăm truyền chỉ đòi Tiêu-Thăng Úc-Thoại về trào giã thương nghị việc nước. Sẻ phục binh mà giết một lần, rồi sai một ngàn binh, đến Ngại-gia-Trang (2) giết cho tuyệt tộc ». Các quan đồng nói phải, y kế mà làm. Thương hại

(1) Tái chiến: Đánh một lần nữa.

(2) Ngại-gia-trang: xóm họ Ngại, chỗ cha Ngại-ngân-Bình ở.

Tiêu-Thăng Úc-Thoại vưng chỉ vua vào đền, bị ba trăm đao-phủ-quân mai phục áp ra giết hết !

Còn nội nhà cha Ngại-ngân-Bình bị tướng binh tới vây giết không còn một mạng, rồi nổi lửa đốt nhà, lửa cháy hai ngày mới tắt ! Thảm than, Lý-Kiến không biết chừng nào chết, còn ở độc lo giết người ta ! Vả lại cha mẹ mấy nàng ấy cũng chẳng hiệp ý với con mà đầu Tống, nỡ nào mà giết kẻ vô tội cho đành. Còn gia-quyển thuộc họ Ngại cũng chẳng phải hàng Tống, sao lại tru di, ấy là tội bất nhơn của Lý-Kiến. Thiệt có ý giận lây báo oán mà thôi.

Khi ấy vua Nam-Đường cho triệu binh các ải về cộng hơn mười vạn, đều giao cho Dư-Triệu cầm quyền. Còn vua Nam-Đường cứ uống rượu giải buồn, và sa mê nữ-sắc !

Ngày kia Dư-Triệu dẫn hai vạn binh khêu chiến. Quân vào báo lại. Năm tướng nhỏ quyết ra cự chiến. Lưu-kim-Đĩnh can rằng : « Chẳng nên nóng nảy mà hư việc, hãy nán đợi ba ngày ; như nó hồi tâm thời thôi, bằng khêu chiến luôn luôn sẽ tiah ». Các tướng cũng y lời.

Còn Dư-Triệu khêu chiến hơn nửa ngày, không thấy tướng nào ra trận. Bữa sau khêu chiến một ngày cũng không ai ra trận. Bữa thứ ba mắng nhiệt cũng trơ-trơ, nổi giận phá thành, bị đổ nước sôi và lãng đá ; binh Nam-Đường bị bệnh cũng nhiều ! lại thêm cung ná bắn xuống nữa. Dư-Triệu túng phải lui binh. Nín một ngày không khêu chiến nữa.

Khi ấy Lưu-kim-Đĩnh ngẫm nghĩ rằng : « Có lẽ nào Dư-Triệu biết ăn-năn mà không đánh nữa. Bất quá về đở rồi ngày khác cũng khêu chiến, lẽ nào mình bẽ thành hoài, ấy là nó tới số rồi, chừng nào chết mới thôi khêu chiến ». Nghĩ rồi lấy họa-đồ ngũ-lôi-trận xem thử, coi lời dạy rõ ràng. Tức thì sai Phùng-Mậu đem binh qua phía đông-nam gần ket núi, chọn chỗ đất bằng thẳng đào hầm vuông ba trượng, sâu năm thước, đổ thuốc súng cho đầy, để lá bùa dẫn trên mặt, rồi lấp đất lại ; trên mặt đất trồng năm cây tre như chụ thập (1), gọi là trận ngũ-lôi. Phùng-Mậu vưng lĩnh đi lập tức.

---

(1) Chình giữa một cây, bốn phía bốn cây, coi như hình chữ thập.

Lưu-kim-Đỉnh sai Trịnh-Ấn đem năm ngàn binh pháo-thủ mai phục ngoài trận sau núi, chừng nào nghe ta phát pháo làm hiệu lệnh thì kéo binh lên núi, bắn xuống trận ngũ-lôi. Trịnh-Ấn vung lệnh đi nữa.

Lưu-kim-Đỉnh lại sai Cao-quân-Bảo chọn năm tên binh già yếu tàn-tật, đội kim-khôi, mặc thiết-giáp, giả làm đồng tướng mà dụ địch (1). Cao-quân-Bảo không dám cãi lời.

Khi ấy Lưu-kim-Đỉnh sai cắt xong rồi, liền tẩm gội thay áo mới lấy năm lá phù của Tôn-chơn-nhơn để lại, đến trận ngũ-lôi, dán phù trên ngọn tre, rồi qui lạy niệm chú. Tức thì sấm nổ vang tai. Kim-Đỉnh niệm chú thấu lôi, sấm lết nổ. Lưu-kim-Đỉnh trở về sai Cao-quân-Bảo đi khêu chiến, và dặn lời nói khích vân-vân. Lại truyền năm tướng già yếu tàn-tật, dẫn hai mươi tên lính già ốm-o, vây xung quanh trận ấy. Rồi truyền năm ngàn binh mạnh, mai phục ngoài thành, đợi Đur-Triệu vào trận rồi, sẽ áp tới vây phủ.

Nói về Cao-quân-Bảo đơn thân độc mã đến ải Thanh-lưu khêu chiến. Đur-Triệu cỡi ngựa ra trận. Cao-quân-Bảo nói: « Nay ta chẳng dẫu lực, nên không đem binh. Bởi khi trước người lập trận, năm vị tiên-sư đã phá rồi, giết năm yêu chết hết. Nam-Đường hao binh tướng cũng nhiều, đáng lẽ người biết hồ mình trốn về non mà tu luyện mới phải. Sao còn đem binh khêu chiến, quyết việc đua tranh? Nay Nữ-tướng-quân của ta lập một trận lạ, nếu người đến xem rõ, cắt nghĩa phép phá trận ấy ra thế nào. Thì chúa-lôi ta đồng lui binh, không đánh Nam-Đường nữa ». Nếu người biết mình phá không nổi, thì lui về núi cho mau. Đur-Triệu nói: « Người đã lập dặng thì ta phá dặng, lẽ nào không dám đi coi? » Cao-quân-Bảo thấy Đur-Triệu chịu đi, liền chạy về báo tin với Kim-Đỉnh.

Lưu-kim-Đỉnh nghe nói, liền giục ngựa ra trận. Kế Đur-Triệu cỡi ngựa đến, Lưu-kim-Đỉnh chỉ trận ấy mà nói rằng: « Nếu người dám vào trận ấy ba lần, thì ta về tâu xin vua bãi binh, nhượng đất Nam-Đường cho Lý-Kiến. Bằng người không dám, thì lui về cho mau, đừng gánh việc phạm trần, mà báo đời thiên-hạ ». Đur-Triệu ngó thấy trận lập xơ-rơ, có năm tướng già và hai mươi tên lính tật nguyên thủ trận,

---

(1) Dụ-dịch, gạt giặc.

coi không thấy hào-quang và thần-tướng, song trên ngọn tre có hơi lửa, chắc là Kim-Đỉnh dùng lửa, mà đốt binh mình, mà mình chẳng đem binh, nó đốt mình sao đặng! Bề gì mình dộn ra cũng khỏi, nhắm chẳng hề chi. Chắc là Kim-Đỉnh hết phép rồi, nên lập trận hồ-nghi mà gạt cho ta về núi. Cũng như Khổng-Minh dụng trí đòn cầm, ấy là làm tủng mà gạt Tư-mã-Ý. Ta cũng nên vào trận cho chúng nó hết hồn, sể phun lửa mà đốt cả bày cho bỏ ghét». Nghĩ rồi nói lớn rằng: « Kim-Đỉnh, người lập cái trận lôi-thôi như vậy, chẳng những ta vào ba bận, dầu vô ra ba chục thứ cũng chẳng khó gì ». Lưu-kim-Đỉnh làm bộ thất-sắc! Nói cách yếu-ớt rằng: « Xin hãy suy xét rồi sể vào, kéo thất danh và uồng mạng? » Du-Triệu nghe tiếng nói, càng mạnh mẽ mười phần. Chẳng ngờ trận ấy có phù nên dộn không đặng. Bởi Tôn-chơn-nhơn sợ lập trận cao kỳ, Du-Triệu không dám phá, mới lập trận như vậy mà dụ vào.

Khi ấy Du-Triệu cầm song-kim giục ngựa vào trận. Năm tướng già và hai mươi lính tàn-tật, vây phủ đánh liền, Du-Triệu đánh chúng nó ngã lãng, liền xông vào giữa trận. Lưu-kim-Đỉnh phát pháo, năm ngàn phục-binh áp tới vây phủ ngoài xa, Còn Cao-quân-Bảo ở ngoài tuần-vãng. Trịnh-Ấn nghe hiệu lệnh, dẫn binh pháo-thủ lên núi, bắn xuống âm-âm thuốc súng phát lên như sấm nổ. Lưu-kim-Đỉnh niệm chú, và đánh lôi quyết (1), năm vị Lôi-công nổi sét âm-âm. Du-Triệu thất kinh dăng-vân bay lên, bị Lôi-công đánh ngã xuống, Du-Triệu tinh bề dộn-thồ, ngặt đất cứng như đồng, tủng phải nhẩy vào trung-ương mà dộn hỏa, chẳng ngờ tư bề có thiên-la địa-vông (2), không ngỏ thoát thân, bị ngũ-lôi (3) đánh chết, bay hơi tanh khét vô cùng. Năm tướng già, hai mươi binh tàn-tật cũng bị thuốc súng cháy mà chết.

Song chưa rõ việc sau thế nào, xem đến hồi bốn mươi tám mới hiểu.

---

(1) Lôi quyết: Tay bắt ấn ngũ-lôi đánh vào (đánh ấn).

(2) Thiên-la: Lưới trên trời. Địa-vông là lưới dưới đất.

(3) Ngũ-lôi: Năm vị thiên-lôi.

## HỒI THỪ BỐN MƯƠI TÁM

*Bồi thành phá, ngã lòng đầu Tống,  
Thương thác oan, xin chúa phong hồn (1).*

Khi ấy Dư-Triệu bị thiên-lôi đánh chết, hiện nguyên hình là con quạ lửa cháy thành thang! Lưu-kim-Đỉnh niệm chú thâu lôi, mấy vị Lôi-thần lui hết. Lưu-kim-Đỉnh lại sợ vua Nam-Đường hay tin, trốn qua ải khác, mất công diên-dẫn lâu ngày. Chi bằng xuất kỳ bất ý mà phá thành thì khỏi lo hậu hoạn. Tức thời về điểm binh tướng, nổi đèn đuốc đi đánh ban đêm. Vây phủ ải Thanh-lưu, hãm thành một lược. Năm tướng già nhẩy lên thành, chém binh giữ cửa, rồi mở cửa ải cho binh tướng Tống kéo vào.

Trong lúc ấy vua Nam-Đường còn thái bình, dương uống rượu với các con mái; không hay giặc đã vào thành. Cao-quân-Bảo và Lưu-kim-Đỉnh xông vào, bắt vua Nam-Đường trói lại. Hoàng-hậu và bốn người qui-phi đều qui lạy, xin dung toàn tánh mạng. Lưu-kim-Đỉnh y lời, truyền đóng cửa cung, không cho binh vào phá hại. Rồi đem vua Nam-Đường về thành thì trời đã sáng.

Rạng ngày giải đến Thái-tổ, Tống-thái-tổ xá tội, truyền quân mở trói. Vua Nam-Đường lạy tạ ơn, và khóc mà than rằng: « Khi trước tôi bị các tướng vô đức vô, và yêu-dạo khoe tài ép trí, nên mắc tội với Bệ-hạ đã nhiều. Nay tôi đã ăn-năn chừa lỗi, xin Bệ-hạ mở lượng trời đất mà rộng dung, thì tôi giữ theo đạo thần-tử đời-đời, chẳng hề dám quên ơn mà làm phẫn ». Bao đầu Tống-thái-tổ còn nóng giận, chẳng chịu cho hàng đầu, sau thấy vua Nam-Đường năng-nĩ hết lời, khóc lạy đủ lễ, nên động lòng thương. Phong vua Nam-Đường làm Thuận-nam-vương, trấn thủ đất Kim-lăng như cũ; và cho tướng quân bảo hộ nhiều người, phòng ngày sau biến cải. Từ ấy sắp sau, thiên-hạ về Tống. Nam-Đường không dám trở lòng.

Khi ấy Tống-thái-tổ càng thương các tướng, vì bị vây đã ba năm dư, nay mới lấy dặng Nam-Đường gom về một mối. Nên truyền dọn tiệc khao binh thưởng tướng rồi sể ban-sư. Dặng các tướng thăm nhà kéo trẻ.

---

(1) Phong hồn: Là chết rồi mà phong chức cho hồn.

Thiệt là :

*Bó giáo cắt gươm gồm một mối,  
Đẹp xe thã ngựa chúc muôn năm.*

Khi ấy Miêu-quân-sư thấy vua Thái-tổ muốn ban-sư, liền xin treo bản an-dân kéo thiên-hạ sanh sự. Tống-thái-tổ y tấu. Miêu-quân-sư đặt bản tịnh-dân như vậy :

« Trời không cặp thái-dương (1), người chẳng hai hoàng đế. Bởi thánh chúa mở nên thiên-hạ, há minh-vương ư việc chiến-chinh. Nước không vua thì chẳng thái-bình, đời nhiều chúa cũng sanh ly-loạn. Từ ngũ-đại đời đời đoạn, nên quần-hùng (2) chiếm-cư nhiều nơi. Tranh đất-đai ra sức giết người, phá thành lũy cây tài hại chúng. Cuộc thắng bại xây-vây chưa nhất thống, số tướng binh hao tổn có hai phần. Nên trăm thương dân, muốn người khỏi họa. Mười tám năm hạn mã, mấy trăm trận thâu binh. Thiên-hạ đã thái-bình, giang-san đã gãy dựng. Bởi Lý-Kiến không lòng qui thuận, xưng Nam-Đường có ý tranh cường. Lại dùng yêu-đạo đảng đường, thêm gởi chiến thư khích trăm. Nay vấn tội đã ăn-năn cầu-khẩn, lại phong vương cho cai trị đất đai. Từ này dứt việc chông gai, sắp tới hết đều chiến trận. Khuyên tứ-dân (3) thủ phận, cùng tứ-thú (4) sanh-nhai, chẳng nên nghịch mạng mà mang tai, tua khá bảo thân mà hưởng phước ».

Từ khi treo bản tịnh dân, nội nước Nam-Đường đều phục, không lòng báo oán trả cừ. Thuận-nam-vương cũng không dám sanh sự nữa.

Khi ấy Tiêu-dẫn-Phụng, Úc-sanh-Hương, Ngại-ngân-Bình, ba nàng vào ãi Tranh-lưu, có ý tìm cha mà không gặp, hỏi thăm bèn lâu mới ra tin dữ. Ba nàng tìm về nhà thấy đã tan hoang ! Ba nàng khóc than đến nỗi chết giấc, giây lâu tỉnh dậy, thời may có đũa gia-tướng cũ hay tin chạy đến, nhìn ra thuật chuyện trước sau. Ba nàng ấy mới rõ vì tội mình, mà gia-quyển bị tru-di, may đầy-tờ trốn khỏi, nay

(1) Thái-dương : Mặt nhật.

(2) Quần-hùng : Các anh hùng.

(3) Tứ-dân : Sĩ, nông, công, thương.

(4) Tứ-thú bốn thú, thú nào theo thú nấy : Ngư, tiều, canh, mục.  
Nghĩa là : Chài, tiều, cày, chăn (chăn-trâu).

mới thuật chuyện lại. Ba nàng trở về tàu với vua Thái-tổ tại thành Thọ-châu, và tỏ sự thảm khổ cho chồng hay. Ba ông rề cũng tàu xin vua cho truy hài cốt cha vợ. Tống-thái-tổ nghĩ công lao ba nàng ấy, và thương ba người ấy, vì con gái đầu Tống mà bị hại. Nên vua Thái-tổ cho dán cáo-thị khắp nơi; nếu ai tìm được hài cốt ông già ba nàng ấy, thì thưởng ba ngàn lượng bạc.

Cách ba bữa, có ba người lãnh bần, vào cắt nghĩa, vân-vân. Ba nàng ấy nghe rõ, mới hay rằng: « Thầy Tiêu-Thắng nhờ người bạn học chôn lên. Thầy Úc-Thoại nhờ quan già chôn lên. Thầy Ngoại-lão nhờ người giữ vườn chôn lên. Bởi ba người ấy thiết lắm, nên thương xót mà chôn, không sợ mang tội. Trong lúc ấy Lý-Kiền mắng lo chinh-chiến, nên chẳng truy-nguyên; nên mới nhem như vậy ». Nay ba người ấy đến nói thiệt: « Không phải vì sự thưởng mà chỉ thầy, thiệt cảm tình vua Tống tướng công-thần, nên mới mách bảo ». Ba nàng ấy đồng lạy tạ ơn. Ngại-ngân-Binh nhìn biết mặt ông giữ vườn, còn hai nàng kia cũng nhớ mặt hai ông bằng-hữu với cha mình nữa; nên chắc ý không lầm. Liên cạy chỉ chõ lấy cốt, đồng đem về thành; chọn ngày sẽ mai táng chỗ đất tốt.

Ba vợ chồng tàu với vua Thái-tổ, xin phong tước rồi sẽ chôn, dặng trừ tội bất hiếu của con rề. Tống-thái-tổ y tấu, ban mũ áo đại tướng-quân, sắc phục theo Nam-Đường, tấn liệm ba cốt; đồng phong ba vị làm đại-tướng-quân. Đến ngày đi táng, Tống-thái-tổ dẫn các quan văn-võ đến diếu tế rồi đưa linh, các con rề đều dề tang thang khóc! Thiên-bạ đến coi không biết mấy mươi muôn, đồng khen rằng: « Cũng thời một cái chết, mà ba ông này có phước hơn các tướng tử trận mất thầy. Nay lại có Thiên-tử và bá quan đi diếu! Trước khi ba ông ấy gần bị giết, chắc là trách con bất hiếu, nay rõ lại có hiếu mười phần ».

Khi hạ-khoán (1) rồi, vua Thái-tổ xuất bạc vàng mười thợ làm ba cái mã trọng thể; cất nhà mồ cao lớn, có dựng cờ đại-tướng-quân, tượng hình ngựa đá, đồ đá khéo lắm. Lại dán cáo-thị, truyền rao thân thích, và gia-tướng các mộ ấy về lãnh thưởng, và coi giữ mồ phần. Lại lấy một huyện bên Nam-Đường, cấp theo ba họ mộ ấy, nghĩa là họ Ngại,

---

(1) Hạ-khoán: Hạ-rộng, dề hòm xuống huyệt lấp đất.

họ Úc, họ Tiêu, dặng thâu thuế ba huyện ấy mà ăn, và lấy của hương-hỏa ấy mà phụng-tự ba vị tướng-quân, coi giữ mồ-phần đồng-mã.

Lưu-kim-Đỉnh tâu rằng : « Tôi lập trận ngũ-lôi, hao hết hai mươi lăm tên lính già bịnh, tuy cũng vì việc nước mà liều mình, song tôi rõ biết hai mươi lăm người ấy thủ trận thì phải chết, mà bắt vào đó cũng chẳng khác chi giết người, vì xô vào cửa tử, chẳng phải như sai việc chinh chiến, một mất một còn. Vậy xin Bệ-hạ rước pháp sư làm siêu-độ cho hai mươi lăm người ấy, cầu hồn về cõi tiêu-diêu, thì tôi khỏi mang tội ». Tống-thái-tổ y tấu, sai Phùng-Mậu dặng-vân rước pháp-sư.

Khi ấy Phùng-Mậu vưng chỉ, rước thầy làm siêu-độ. Lưu-kim-Đỉnh viết đủ hai mươi lăm bài-vị, lại viết tên Thập-linh và Đỗ-ngọc-Lan (Đỗ-nữ). Tiêu-dẫn-Phụng, Úc-sanh-Hương, Ngại-ngân-Bình, cũng viết tên cha mẹ bà con các tội tử, bài-vị lúc-ngúc không biết bao nhiêu ! Pháp-sư và lập đàn cầu hồn siêu-độ chín ngày đêm. Song siêu hay không, cũng chưa dám chắc.

Xong việc rồi, Pháp-sư từ tạ Tống-thái-tổ về núi, các hiếu-quyển (1) đồng lạy đưa.

Song chưa rõ Tống-thái-tổ chừng nào ban-sư, xem đến hồi sau càng rộn-ràng hơn nữa !

### HỒI THỨ BỐN MƯƠI CHÍN

*Hay điềm trước, Kim-Đỉnh bói khoa,  
Nghe lời đối, Xích-Mi giảng-hạ.*

Khi ấy Tống-thái-tổ đương chọn ngày ban-sư. Lưu-kim-Đỉnh đương đứng chầu, không biết vì cơ nào bắt hồi hộp dưng mình, như có điềm bệ ! Lưu-kim-Đỉnh hồ nghi ; không biết cha già mạnh yếu thể nào, càng thêm kinh hãi ! Liên thưa với Miêu-quân-sư rằng : « Tôi đương khi không, bắt dưng mình hồi hộp, không biết điềm hung kiết thể nào ? Xin quân-sư làm ơn coi giùm một quẻ ? » Miêu-quân-sư bốc quẻ rồi đoán rằng : « Cứ theo quẻ này, thì các hào phụ-mẫu huynh-đệ bình an, xin đừng lo việc nhà cửa. Nhất là có

---

(1) Những kẻ đề tang gọi là hiếu-quyển, nghĩa là gia quyển đề tang.

sự hại đích-thân mà thôi ! Bởi có hào quỷ động nó khắc phu-nhơn, chắc là bị hồn ma làm hại. Song tôi xét lại phu-nhơn thuận lẽ trời, giết kẻ nghịch, lẽ nào ma quỷ dám hại mình ? Và trong quẻ này có qui-nhơn cứu giải ; không đến hại mà lo ». Lưu-kim-Đỉnh nghe đoán quẻ, sợ thất sắc nói rằng : « Tôi trước giết Dư-Hồng, sau trừ Dư-Triệu, hằng lo Xích-mi-lão-tổ xuống báo cứu cho học trò. Nay Quân-sư đoán quẻ như vậy, chắc là hồn oan nó báo ». Sao hồi đó không đem tên nó vào bài vị, mà cầu siêu độ cho rồi ! Hay là tưởng nó chết mất hồn như mấy con tiểu-quỷ ?

Khi ấy Kim-Đỉnh đứng ngẫm-nghĩ thưa rằng : « Tôi thuở nay chẳng hề hồi hộp và kinh-tâm, nay có điềm chẳng lành mới ứng hiện như vậy. Xin Quân-sư bố quẻ, coi chừng nào họa ấy đến mình ? » Miêu-quân-sư bói rồi đoán rằng : « Ba ngày nữa thì tới việc, song có năm vì sao cứu giải, phu-nhơn gặp dữ cũng hóa lành ». Lưu-kim-Đỉnh thấy Quân-sư thuở nay đoán quẻ linh hiển, nên tin gặp dữ hóa lành. Để đợi ba ngày tới đâu hay đó.

Bây giờ nói về Dư-Triệu gần thành tiên, không phải như các yêu giết rồi thì tiêu hồn mất vía. Từ khi bị trận ngũ-lôi, lửa tắt rồi xuất hồn khỏi trận nghĩ rằng : « Chim tinh-vệ (1) còn tha đá nhỏ, lấp biển mà báo cứu ; tuy không dặng mặc lòng cũng làm cho đã giận. Chi bằng mình về Kim-ngao-dảo mà năn nỉ với thầy, và thêm một đôi lời nói khích ; chắc thầy nổi nóng mà báo cứu, cũng như Ngô-Khởi chết rồi, còn để trí thừa báo oán (2) ». Nghĩ rồi hồn bay về núi, gặp Thế-Vân đồng-tử hỏi rằng : « Phải là Dư-Triệu sư-huynh đó chẳng ? Sao tôi coi có hơi lạ, vì phỏng trán nám mặt, không dặng như xưa ». Hồn Dư-Triệu thuật chuyện, rồi nói rằng : « Nay ta hiện hình khô, về thăm thầy và thưa một chuyện ». Thế-Vân đồng-tử vào báo lại. Xích-mi-lão-tổ cho đòi vào. Dư-Triệu bước tới mặt thầy, và lạy và khóc. Xích-mi-lão-tổ nữa thương nữa giận, quở rằng : « Người đã chẳng kêu Dư-Hồng về thì thôi, sao lại trợ với

---

(1) Công-chúa chết trôi tại biển-đông, hóa làm chim Tinh-vệ tha đá lấp biển mà báo cứu.

(2) Ngô-Khởi bị vua xin bớt tiền lương các quan văn chức dư dụng để phụ thêm lương bên võ. Mấy người mất chức ấy cố oán, đợi vua băng, vây Ngô-Khởi. Ngô-Khởi ôm thầy vua che mình, họ nóng quá bắn đại. Sau đều bị triều-đình xử-tử, ấy là trí Ngô-Khởi.

nó mà làm đều trái lẽ? Hai đũa bậy háo thẳng, nên chết về nghiệp đao binh, ấy là mình hại mình, còn oan ức nỗi gì mà khóc? » Hồn Du-Triệu thưa rằng: « Tôi cũng quyết báo sư-huynh về núi, ngặt Du-Hồng nói: Vưng lệnh thầy xuống phò Đường đánh Tống, nên tôi không dám ép về ». Xích-mi-lão-tổ nói: « Bởi Tống-thái-tổ giết Trịnh-Ẩn, nên ta sai Du-Hồng xuống vây vài năm mà trị tội phi-nghĩa chớ không phải phò Đường dẹp Tống. Còn người thấy mấy vị tiên-ông và mấy bà thánh-mẫu xuống phá trận, đáng lẽ thời trốn về thầy mà báo tin, thì thầy cũng biết phân xử. Sao dám cự với mấy vị sư thúc, cho đến nỗi bỏ mình? » Hồn Du-Triệu thưa rằng: « Khi trước Du-Hồng bị Trịnh-Ẩn đánh bẻ lạc hồn la, rồi bị Phùng-Mậu ăn trộm gương linh và sách báu, bởi có ấy Du-Hồng sợ thất thể diện của thầy, nên viện tôi xuống đòi gương cùng sách; ngỡ là đòi dâng thì anh em về động mà chịu tội với thầy. Chẳng ngờ Lưu-kim-Đỉnh và Phùng-Mậu không chịu trả đồ. Lưu-kim-Đỉnh lại giả hình thầy, xuống đòi Du-Hồng ra dạy chuyện Du-Hồng không dám nghịch mạng, phải ra lạy chịu tội, mắc kể Lưu-kim-Đỉnh bắt về chém quách bêu đầu, bỏ thầy ngoài đồng nội. Bởi nó dễ người thầy như vậy, nên tôi tức giận, quyết báo cứu cho sư-huynh. Không dè Huỳnh-thạch-Công, Tôn-chơn-nhơn, Trần-đoàn-lão-tổ, và Lê-sơn-thánh-mẫu, Kim-quang-thánh-mẫu, đều binh học trò xuống phá trận. Lưu-kim-Đỉnh ý có thầy trợ lực, lại nói khích rằng: Thầy mi dạy phép tả-đạo triệt giáo, những đệ-tử là cầm thú thành hình, ấy là dối đời, không phải chân-giáo, nay thầy ta xuống phá trận, quyết trừ cho tiệt loài tà-đạo, chẳng hề dung yêu-nghiệt khuấy đời, Bởi nó nói nhục như vậy, nên tôi liều mạng, chẳng quảng mắt còn, nay đệ-tử chết rồi cũng không tiếc mạng. Song chính e một nỗi, phe đảng chúng nó đông lắm, sợ làm nghịch với thầy. Tuy thầy pháp lực cao cường, lại e quã bất địch chúng (1). Cũng nên ra tay trước, thả mình phụ thiên-hạ, chẳng thả để thiên hạ phụ mình, ấy là kế của Tào-mạnh-Đức ». Xích-mi-lão-tổ cười rằng: « Mi nói xàm quá! Du-Hồng không y lời ta dặn, sát sanh hại mạng rất nhiều, nên chết đã đáng số,

---

(1) Quã bất địch chúng; Ýt đánh chẳng lại đông.

người cũng chẳng khác chi Dur-Hồng. Ta có tướng tình nghĩa thầy trò thì cho hai người đầu-thai kiếp khác, sau khôn lớn sẽ đem về núi dạy việc tu-hành, lẽ nào nghe lời người nói phần phải, đánh sư-thúc và các vị thánh-mẫu mà báo cừu? Còn ta tu-luyện trước đời Nghiêu-Thuấn đến nay dư bốn ngàn năm, trừ ra mấy vị thượng-tiên mà thôi còn bực các sư-thúc và các thánh-mẫu, vân vân, ai dám khinh dễ ta một mảy, lo chi quã bất địch chúng, ấy là người nói khích cho ta báo oán phải chăng? » Hồn Dur-Triệu thưa rằng: « Nay đệ-tử ra hồn ma, dật-dờ theo gió, dầu thầy có giết hết sư-thúc, cũng chẳng ích chi cho tôi; tôi lại đặt đều làm chi vô ích. Thiệt Kim-Đỉnh có nói và làm như vậy, thầy không tin thì thôi. Song tôi nghĩ Kim-Đỉnh cũng như chúng tôi, còn bực hậu-học, sao nó dám giã dạy sư-phụ, gạt bắt sư-huynh? Thương hại cho Dur-Hồng tin thầy mà chết, cũng như tôi binh thầy mà liều mình. Nay tôi về đây có ý xin thầy răn nó một phen, kéo nó dám giã hình thầy, thì sau nó làm chi cũng dặng, xin thầy xét lại, nếu nó sợ thầy sao nó dám đoạt bửu-pháp mà không trả, và dám giết chúng tôi? Lấy đó mà suy cũng đủ biết thiệt giã ». Xích-mi-lão-tổ nghe Dur-Triệu nói cũng hữu-lý, nổi giận mắng rằng: « Lũ a-huờn tham dâm, dám dễ ta quá lẽ, mảy thầy nó lại binh đệ-tử, không vị tình ta. Thôi, Dur-Triệu theo thầy xuống Thọ-châu một chiến ». Dur-Triệu biết mình đặt đều vô cớ, mà theo tiếng Dur-Hồng, ý chẳng muốn theo thầy sợ đối nại không dặng. Song thầy dạy chẳng dám cãi lời. Xích-mi-lão-tổ phú Thê-Vân đồng-tử giữ động, rồi đem hồn Dur-Triệu xuống Thọ-châu.

Thiệt là :

*Động lòng đồ mắt (1) châu không ráo,  
Nhớ chuyện dung giày giận chẳng nguôi.*

Khi ấy Xích-mi-lão-tổ dặng-vân đến Thọ-châu, đủ tay áo một cái tối tăm trời đất. Tống-thái-tổ đương chọn ngày ban-sư với quân-thần, không hiểu vì cớ gì, trời đương nắng liền tối như ban đêm. Giây phút giông gió âm-âm, thành

---

(1) Phúc hải, nghĩa là đồ mắt. Thầy Tử-Lộ là đệ-tử đức Khổng-Tử vì giúp giặc sau bị giết, vua giặc truyền lóc thịt làm mắt đem cho Khổng-Tử Khổng-Tử biết liền đồ mắt mà chôn.

Thọ-châu rung-rinh như chiếc ghe nhảy sóng. Chúa tòi e đất sập, kinh hãi mười phần. Miêu-quân-sư đánh tay rồi tâu rằng : « Không phải đất sập đâu, ấy là Xích-mi-lão-tổ giáng hạ, có ý quở trách chúa tòi, xin Bệ-hạ và vãn-vỏ ra thành thắp hương lạy vái ». Tống-thái-tổ y tấu đặt bàn hương-án ra ngoài quì lạy vái rằng : « Tôi là Đại-tống có tội, xin cao tiên hiện hình dạy dỗ, và làm tội, thì chúng tôi phải vưng. Xin mở lượng hải hà, kéo nội thành liên-lụy ». Xích-mi-lão-tổ thấy vậy liền xăng tay áo, tức thì thành hết xao xiếng, nắng gắt như thường. Xích-mi-lão-tổ hiện hình đứng hồng đất hơn một trượng, vòng tay bái Thái-tô, Tống-thái-tổ lạy và bạch rằng : « Chẳng hay tiên-sư đến dạy đều chi ? » Xích-mi-lão-tổ thuật chuyện Dur-Triệu nói, vân vân. Rồi cười gượng mà nói rằng : « Bối các con a-huờn ấy nhục mạ ta như vậy, nên nay xuống cho biết pháp lực chúng nó ra thế nào ? » Tống-thái-tổ bạch rằng : « Máy đều ấy là Dur-Triệu nói gian, thiệt tình không có ». Năm nàng ấy đương quì lạy nghe tới khoản ấy, đồng quì lạy bạch rằng : « Xin sư-bá xét suy, kéo oan chúng tôi lắm ». Xích-mi-lão-tổ nổi giận mắng rằng : « Chúng bay là một phồn bất-hiểu, vì vợ chồng mà quên chữ hiếu trung, thiệt chẳng bằng loài cầm thú, đã làm vậy lại dám cãi gan lớn mật, giết hết đệ-tử của ta, mau mau trã gươm linh và sách báu lại đây, rồi tự-ái hoặc cắt đầu mà thường mạng. Nếu còn óng-óng mà cãi nữa, không chịu vưng lời, thì ta làm cho thành Thọ-châu lở như biển, chừng ấy đừng trách sư-bá vô tình ». Tống-thái-tổ lạy lục xin thứ tội cho năm nàng. Xích-mi-lão-tổ nói : « Kim-Đỉnh nó giết học trò ta, vì học trò ta kinh dịch ; thì tội ấy cũng rộng dung. Song cái tội giả hình ta mà gạt Dur-Hồng, té ra ta khỗ-khác học trò mất thể diện lắm ! Dầu có người biết, rằng sự giả mạo, không phải thiệt ta, thì ta càng hổ-thẹn nữa vì đưa hèn hạ dám giả hình ta, mà ta không phép gì trị tội phạm thượng. Vì ta đã nhứt định năm đứa bay chết mà thôi, song cho lựa cách chết cho êm ái ».

Song chưa rõ năm nàng ấy đối nại ra thế nào ? Xem đến hồi sau mới hiểu. Kim-Đỉnh không lẽ kêu nại dặng, chớ bốn nàng kia sao chẳng bạch rằng : « Một mình Kim-Đỉnh giả hình, chớ bốn đứa kia tôi không biết, và cũng chẳng động chi tới Dur-Hồng, Dur-Triệu, xin sư-bá rộng lượng thứ tay ! »

## HỒI THỨ NĂM MƯỜI

*Xích-Mi xuống phạt ngũ âm-tướng,*

*Trần-Đoàn đi thỉnh các tiên-sư.*

Khi ấy Lưu-kim-Đỉnh thấy Thái-Tổ nằng-nĩ hết tiếng, Xích-mi-lão-tổ cũng không nghe. Lưu-kim-Đỉnh lấy làm lạ, vì một mình làm tội, liên-cang tới mấy chị em. Muốn cải lễ một đôi lời, song sợ sư-bá nổi xung, chắc cả thành chết hết. Nghĩ rồi qui lạy bạch rằng : « Xin sư-bá rộng dung, cho các đệ-tử về từ giả quyến thuộc ba ngày, sẽ đem nạp sách và gươm, rồi uống độc dược mà chết. Xin sư-bá mở lòng từ bi, cho sống thừa ba bữa, chúng tôi tuy thác cũng đội ơn ». Nói rồi đồng lạy, Tống-thái-Tổ cũng lau nước mắt mà nói giùm. Xích-mi-lão-tổ cũng chưa nguôi, tuy chịu ba ngày, chớ không cho quá hạn. Liền dâng-vân về động. Du-Triệu mừng giết dặng Kim-Đỉnh, trả chút tư cừ (1), song còn tức một điều, vì giết Phùng-Mậu không dặng.

Khi ấy Cao-quân-Bảo, Cao-quân-Bội, Trịnh-Ấn, Phùng-Mậu, Dương-diên-Bình thấy vợ bị mắng nhiếc, đều tức mình, song biết đánh chẳng lại Xích-Mi, nên không dám cự. Sau nghe Lưu-kim-Đỉnh hẹn ba ngày uống thuốc độc tự-tận (2). Xích-mi-lão-tổ mới chịu về. Năm tướng đều ôm vợ mà khóc. Tống-thái-Tổ với bá quan văn võ cũng mũi lòng rơi lụy, oán Xích-mi-lão-tổ vô cùng.

Còn Lưu-kim-Đỉnh khóc rằng : « Bởi tôi quyết đẹp cho dặng Nam-Đường, cùng chẳng dả mới giết Du-Hồng với Du-Triệu, nay sư-bá xuống làm tội như vậy, cầu khẩn cũng không dung, chắc nội ba ngày tôi phải chết. Xin tướng quân nghĩ tình phu phụ, một ngày cũng tiếng vợ chồng, xin nuôi dưỡng cha tôi, thiếp họa may khỏi tội bất liễu. Sau có chọn dặng người hiền đức cũng tốt, bằng không, xin dùng đỡ bốn con tử ấy làm hầu, chẳng nên sâu thẳm vì sự tôi mà sanh bịnh hoạn ». Cao-quân-Bảo nghe vợ trối, cứ gục mặt khóc hoài.

Ấy là :

*Chớ nói anh-hùng không nhỏ lụy,  
Anh-hùng gặp lúc cũng châu mày.*

(1) Tư cừ : cừ riêng.

(2) Tự-tận là liều mình mà chết. Làm cho mình chết.

Còn bốn vợ chồng kia cũng ôm nhau mà khóc, đều than rằng vô tội mà thác oan. Lưu-kim-Đỉnh thấy vậy càng rằng : « Một mình tôi làm, thì một mình tôi chịu tội, lẽ nào để liên can tới chị em, để ba ngày tôi trả sách và gươm, sẽ thừa như vậy, bề nào cũng chết, nói cho rành chết cũng rạng danh, không lẽ sư-bá vì Dư-Triệu, Dư-Hồng mà giết tới năm mạng ».

Nói về Trần-Đoàn-lão-tổ, đánh tay biết ngũ-âm-tướng mắc nạn, bởi Dư-Triệu nói khích, nên Xích-Mi xuống Thọ-châu, e các nữ-tướng nói lời, chắc Xích-Mi giết hết. Chi bằng hội chư tiên đi khuyên giải nạn này ». Nghĩ rồi mới ra khỏi núi Họa-sơn, gặp Huỳnh-thạch-Công và Tôn-Tần, cũng thương nghị đi hòa giải. Chẳng ngờ đi nửa đường gặp Lê sơn-thánh-mẫu, Kim-quang-thánh-mẫu, Tố-châu-thánh-mẫu các tiên-ông hỏi rằng : « Mấy vị thánh-mẫu đi đâu ? » Các thánh-mẫu nói : « Đệ-tử chúng tôi mắc nạn dưới thành Thọ-châu, nên chúng tôi xuống cứu ». Các tiên-ông nói : « Chúng tôi cũng vì các vị hiền-đồ hàm-oan, nên xuống Thọ-châu nói giúp ». Các vị thánh-mẫu nói cảm ơn, đồng đảng vân bay xuống.

Nói về năm nàng thấy hào-quang chiếu sáng trời, đồng bước ra xem thử, thấy chư-tiên và các thánh-mẫu giáng-hạ, trong lòng mừng rỡ mười phần. Đồng làm lễ rước vào thành Thọ-châu, Chúa-tôi mừng rỡ nghinh tiếp. Năm nàng ấy lạy các thánh-mẫu mà khóc rằng : « Sư-bá tin lời Dư-Triệu thừa dối, nên xuống đòi giết chị em tôi, chúng tôi xin lại ba ngày sẽ uống thuốc độc mà tự-tận. Nay nhờ thầy xuống, xin cứu đệ-tử một phen ! » Nói rồi đồng lạy và khóc lớn. Các thánh-mẫu khuyên rằng : « Có thầy và mấy vị tiên ông xuống đây, không cần chi mà sợ. Bề nào cũng bình an ». Các đệ-tử đồng lạy tạ ơn. Năm người chồng đều mừng rỡ.

Khi ấy Tống-thái-tổ phải hỏi rằng : « Chẳng hay, các vị tiên-sư thánh-mẫu lấy lời khuyên giải Xích-mi-lão-tổ hết giận, hay là phải dụng đao binh ? » Trần-Đoàn tâu rằng : « Lý-Kiến đã hàng đầu, thì hết việc chinh chiến. Còn chuyện này lấy lời phải quấy khuyên giải mà thôi. Để mai chúng tôi đến khuyên giải một đôi lời, thì Bệ-hạ ban-sư về nước ». Tống-thái-tổ mừng rỡ phán rằng : « Chư-tiên và thánh-mẫu gián can, chắc lão-tổ cũng vị tình dung chế ». Các

đệ-tử đồng lay, cầu mấy vị ra sức nói giùm. Huỳnh-thạch-Công nói với Tôn-chơn-nhơn rằng: « Đạo-hữu phải đến Thiên-cung, nói với Tống-sanh-tư-mã rằng các nữ-tướng vung chỉ đầu-thai, đánh Đường phò Tống. Nay Xích-Mi ép phải tự-lận mà thường mạng cho học trò, xin Tư-mã khuyên giùm thì xong việc ». Tôn-chơn-nhơn y lời, dâng-vân đến dinh Tống-sanh-tư-mã. Tống-sanh-tư-mã mừng rỡ, hỏi thăm đến có chuyện chi? Tôn-chơn-nhơn thuật hết các việc. Tống-sanh-tư-mã nói: « Ngũ-âm-tinh (1) vung lĩnh đầu-thai, phò Tống đoạt Đường gom về một mối. Còn các yêu-đạo nghịch trời thì chết, ấy là lẽ thường. Xích-Mi là một vị đại-tiên, lẽ nào không rành sự ấy. Sao lại binh học trò quyết làm cho cạn nước thấy cá; chẳng hề để chút ơn riêng. Thôi, chuyện này tôi chẳng tâu làm chi bây giờ, để tôi đi với các ông, đến khuyên giải Xích-mi-lão-tổ, chừng nào nói không linh, sẽ tâu với Thượng-đế xử phân, coi Xích-Mi cải lẽ làm sao cho biết ». Tôn-chơn-nhơn nói phải. Đồng dâng-vân đến thành Thọ-châu. Các vị tiên-ông và các vị thánh-mẫu thấy Tống-sanh-tư-mã giáng-hạ, thì mừng rỡ vô cùng. Đồng thương ngị qua kim-nào-đảo. Phùng-Mậu, Lưu-kim-Đỉnh cũng đem gươm ôm sách theo sau.

Nói về Xích-mi-lão-tổ thấy chư tiên và các thánh-mẫu đến biết là xin tội cho học-trò, nên trong lòng chẳng đẹp, song vị tinh chào hỏi gọi là. Mời Tống-sanh-tư-mã ngồi trước mà hỏi rằng: « Chẳng hay tôn-thần (2), và chư tiên thánh-mẫu đến tôi có dạy chuyện chi? » Trần-Đoàn thưa rằng: « Chúng tôi vì sự các học-trò phạm tội với đại-tiên, nên đến cầu xin ân-xá ». Xích-mi-lão-tổ bày sắc buồn mà đáp rằng: « Tôi chẳng phải kiếm cơ mà quở phạt hiền-đồ. Bởi nó làm lộng, giả mạo hình tôi, gạt bắt Dư-Hồng mà giết. Nên tôi phạt tội ấy mà thôi ». Tôn-chơn-nhơn nói: « Luận tội Kim-Đỉnh dám giả hình sư-bá, thì xử tử đã đành. Song còn chỗ này chế dặng; vì khi trước bắt được Dư-Hồng, tức thì tha về, chẳng hề làm hại. Sau Dư-Hồng không chịu về núi cứ phò Đường đánh Tống, lại viện thêm Dư-Triệu xuống rãi độc mà hại cả thành. Bởi cơ ấy Tống-thái-tổ quở Lưu-kim-Đỉnh vì làm ơn tha Dư-Hồng mới mọc thêm Dư-Triệu. Kim-Đỉnh tinh bề khó bắt, từng phải mạo

(1) Ngũ-âm-tinh: Năm vị sao gái.

(2) Tôn-thần: Vị thần cao lớn, tiếng kêu lạng.

hình, là tại thế bất dật dĩ (1). Còn Du-Triệu cũng bị bắt rồi tha về, sau cũng viện yêu-tiên lập trận, Đến nỗi chúng tôi phá trận, nó trốn đỡ rồi cũng về Đường, cứ đem binh khêu chiến mãi. Nếu Kim-Đỉnh không giết Du-Triệu, làm sao lấy dặng Nam-Đường? Xin đạo-hữu xét suy thứ tội ».

Khi ấy Tống-sanh-tư-mã thấy Xích-Mi còn hơi giận. Tống-sanh-tư-mã lấy bức thanh-thế hồng-đồ (2) trong tay áo rộng, trải ra giữa ghế đá mà nói rằng: « Xin lão-tiên xem bức họa đồ này, vẽ có thứ lớp: Từ khi ngũ-âm-tinh đầu thai, cho đến lớn vầy duyên giúp Tống, lớp giết tướng nghịch, lớp trừ yêu-đạo rõ ràng. Ấy là trời định trước khi đầu thai, chẳng phải tại người sanh-sự ». Không phải Xích-mi-lão-tổ chưa hiểu việc ngũ-âm tướng phụng chỉ đầu thai. Bởi nghe lời Du-Triệu nói gian nên nóng giận đũa hậu-học mà vô lễ, không biết kính người trên, dám nhục mạ sư-bá. Nên nói nộ chị em Kim-Đỉnh mà đòi sách đòi gươm, làm cho mấy nàng ấy hải kinh, lay lục cho bỏ ghét.

Nay Xích-mi-lão-tổ xem thanh-thế hồng đồ rồi nói rằng: « Tuy vâng các lệnh-đồ (3) phụng chỉ xuống phò Tống đánh Đường. Song các lệnh-đồ vô lễ lắm. Dầu giết Du-Hồng, Du-Triệu, sơn-nhơn chẳng chấp chi. Bởi chúng nó cãi lời thầy mà sát sanh thì phải bị tử-trận. Các lệnh-đồ rõ biết sơn-nhơn là bạn-bè với các đạo-hữu, đã kêu bằng sư-bá rõ-ràng, sao lại vì chuyện Du-Triệu Du-Hồng, mà-sĩ mạ sơn-nhơn tới nước, như không vì sơn-nhơn, cũng phải trọng thầy một chút, lẽ nào dám nhục-mạ người bạn thiết của thầy mình, ấy là tội phạm thượng rõ-ràng, không lẽ bỏ qua cho kẻ hậu-sanh bắt chước ».

Khi ấy chư-tiên và các thánh-mẫu, nghe nói hải kinh, đồng lấy làm lạ! Các thánh-mẫu thưa rằng: « Các học-trò tôi tuy chưa tu-hành theo phép đạo mặc lòng, chớ nét na lẽ phép đã thuần lắm, lẽ nào dám phạm thượng như vậy? Chắc là Du-Triệu cố oán mà nói thêm. Xin đạo-huynh xét lại ». Mấy vị tiên-sư cũng nói: « Không phải đạo-huynh xuống phò Đường đánh Tống, lẽ nào chúng nó dám nói động tới người trên? Chắc là Du-Triệu muốn cho đạo-

---

(1) Cùng chẳng dấy.

(2) Bức họa đồ đời thanh: Các tướng gái ra đời phò Tống.

(3) Lệnh-đồ, cũng như hiền-đồ. Lời kêu tung học-trò người khác.

huyh xuống đánh báo cứu tư, nên mới đặt đều nói khích như vậy ».

Trong lúc ấy có Lưu-kim-Đỉnh và Phùng-Mậu đứng ngoài nghe rõ mọi điều như vậy. Liền đánh liều vào lạy và bạch rằng : « Xin sư-bá xét lại, mấy lời ấy là Du-Triệu cố oán mà đặt đều, chớ chúng tôi còn biết kính thầy, lẽ nào dám nói phạm đến sư-bá ». Xích-mi-lão-tổ liền kêu Du-Triệu mà hỏi rằng : « Mi nói Phùng-Mậu và Kim-Đỉnh mắng ta làm sao ? Du-Triệu thấy mặt hai người ấy, lấy làm ngỡ-ngàn, vì hai người không nói giáp mặt mình, nên khai xả nó bợ-nợ lắm. Phải cứ thiệt khai ngay rằng : « Tuy hai người này không nói trước mặt tôi, mà quả có nói với Du-Hồng rằng : Xích-mi là yêu-tiên, dạy đệ-tử những loài cầm thú, sai ra khuấy chúng báo đời. Không bao lâu mấy thầy ta xuống trừ cho tuyệt loài tã đạo. Bởi tôi nghe tiếng nói ấy, giận Phùng-Mậu và Kim-Đỉnh mới xuống giúp Du-Hồng. Nay chúng nó sợ thầy nên chối ». Xích-mi-lão-tổ nổi giận mắng rằng : « Mi là súc-sanh, bị Du-Hồng nói khích, sao hôm trước mi về nói quã quyết chúng nó mắng ta tại trận, mi chẳng hề nói gian. Nay có mặt Phùng-Mậu, Kim-Đỉnh mi lại nói khác, rằng chuyện ấy Du-Hồng thuật lại ! May có các sư-thúc phân giải, nếu không thì ngũ-âm-tướng thác oan ! Thiếu chút nữa thì ta với các sư-thúc giận hờn ra việc tuyệt ngãi. Ta thề từ rày sắp sau chẳng truyền phép cho các đệ-tử nữa thì khỏi sanh sự báo đời ». Các tiên và các thánh-mẫu cũng nói theo như vậy. Bởi cơ ấy nên sau qua trào Nguơn, trào Minh, trào Thanh, đều không kể có phép như các đời trước ; vì thần tiên ít truyền, nên người sau không hiểu cặng nguyên, nói các truyện xưa, nói phép tất là huyền ! Lầm thay ! Như đời Phong-thần không có phép, sao bây giờ còn di tích chùa-ôn, việc ôn-dịch cũng hiển hích như vậy. Như đời Tam-quốc, Tôn-Sách không tin Vu-Kiệt là thần-tiên mới chết vô cơ ! Chuyện Tã-Từ cũng trong Tam-quốc, phải là có phép hay chẳng ? Tây-Du, Biah-tây, Chinh-tây, Bình-nam, Bình-mang đều có nói phép tất cả, chẳng là huyền hết hay sao, như bộ Liêu-trai nói sự yêu-ma, còn có kẻ gọi là không có. Song chẳng biết tại Nghĩa-dịa (1) có ma hay không ?

Khi ấy Kim-Đỉnh và Phùng Mậu trở sách dựng gươm, Xích-Mi đều thâu cất. Các tiên và thánh-mẫu, Tống-sanh-

---

(1) Nghĩa-dịa : Các chú kêu bằng Nghi-ti là đất nghĩa (đất cúng).

tư-mã, đồng từ giả lui về, Phùng-Mậu và Kim-Đỉnh cũng tạ ơn rồi trở lại. Xích-mi-lão-tổ đưa các tiên ra động dặn rằng: « Các đạo-hữu có về Thọ-châu thì nói lại với Tống-thái-tổ rằng: Bởi sơ-nhơn nghe lời ác-đồ là Dư-Triệu, nên xuống quở phạt dưới Thọ-châu, nay đã rõ rồi, xin Tống-quân miêng chấp ». Các tiên y lời dặn lui về thành Thọ-châu.

Nói qua Tống-thái-tổ, từ hồi các tiên đem Kim-Đỉnh và Phùng-Mậu qua Kim-ngao-đảo trả gươm và sách, song không biết họa phước ra thế nào. Nên chúa tôi đều lo sợ. Nay thấy các tiên và thánh-mẫu về thành, Tống-thái-tổ dẫn bá quan nghinh tiếp vào thành.

Song chưa rõ Tống-thái-tổ hỏi chuyện chi chẳng, xem đến hồi sau mới biết.

### HỒI THỨ NĂM MƯỜI MỐT

*Thái-tổ hỏi đon việc nước,  
Hi-Di nói lậu cơ trời.*

Khi các tiên và thánh-mẫu vào thành. Tống-thái-tổ hỏi thăm rằng: « Chẳng hay ông thần Tống-sanh đâu vắng? » Các tiên tâu rằng: « Tống-sanh-tư-mã đã từ giả về trời ». Tống-thái-tổ hỏi thăm việc giải hòa ra thế nào? Chư-tiên thuật hết các việc. Tống-thái-tổ và gia-quyển năm nàng ấy đều vui mừng như đặng ngọc vàng. Chúa tôi đồng tạ ơn cứu giúp. Rồi dọn tiệc chay đãi các tiên, và ăn mừng cho ngũ-âm-tướng.

Tiệc xong rồi, Tống-thái-tổ phán rằng: « Xin chư-tiên và các thánh-mẫu bằng lòng cho trẫm rước về Biện-lương, đợi trừ đặng U-châu (1), Khất-đơn (2), và phủ Thái-nguyên gom về một mối, khi ấy sẽ chia nước mà tạ ơn ». Các tiên và thánh-mẫu đồng từ rằng: « Chúng tôi là kẻ tu-hành, không tham phú quý. Bởi tánh quen sự làm thung dung, đã thành tật làm biếng rồi! Nay vì việc Bệ-hạ gồm thâu một mối, nên phải xuống trần. Trông mau xuôi việc mà về non, lẽ nào dám dấn sa quyền tước. Xin Bệ-hạ đừng lo việc đền ơn ». Tống-thái-tổ phán rằng: « Ngày trước trẫm bị Dư-Triệu rơi độc, nếu không có Huỳnh-tiên-sur cứu giải, chúa tôi

(1) U-châu, thuộc về chỗ Tiêu-hậu, cũng là đất đại Liêu.

(2) Khất-đơn là mọi, gọi là Tây-hạ-quốc.

mới còn sống đến nay. Vả lại bây giờ còn nhiều chỗ chưa hàng đầu, nếu có người như Du-Triệu, Du-Hồng quấy đời, trăm biết làm sao mà thỉnh các tiên-sư thánh-mẫu cho dâng? » Trần-Đoàn tâu rằng: « Xích-mi-lão-tổ đã thề rồi, chẳng hề truyền phép cho đệ-tử nữa, nên không có người như Du-Hồng, Du-Triệu mà lo. Tuy U-châu, Thái-nguyên chưa hàng-đầu mặc lòng, Song có nhị-vương-gia là Quang-Nghĩa thế việc thân-chính cho Bệ-hạ. Lại thêm cha con họ Cao và Tào-Bàn quốc-cự (1) đều văn võ kim-toàn, văn đủ phò vua, võ đủ giúp nước. Bệ-hạ còn lo lắng làm chi? Từ này sắp sau Bệ-hạ nhớ câu: đối tửu dương ca, nhơn sanh kỳ hà (2), bấy nhiêu cũng đủ ». Bởi vua Thái-tổ từ chinh nam, thì giao cho Triệu-quang-Nghĩa làm Giám-quốc, coi các việc trong trào, mà Triệu-quang-Nghĩa hay nghi, ít lòng thương anh em cho bằng Thái-tổ. Khi Thái-tổ bị vây tại Thọ-châu, nếu chẳng có chiếu về viện binh lương, thì Triệu-quang-Nghĩa chẳng hề giải lương thêm binh chi hết! Bởi cơ ấy nên Tống-thái-tổ cũng có lòng phiền, vì em ở thiếu nghĩa. Nên nay nghe Trần-Đoàn nói ngày sau Triệu-quang-Nghĩa đở sự mỗi nhọc mà đánh Phiên. Tống-thái-tổ không tin đều ấy! Chẳng ngờ sau Triệu-quang-Nghĩa nối ngôi mới có sự đánh Bắc-phiên Tiêu-hậu, và đánh Thái-nguyên, Song Thái-tổ mới nghe, ngỡ mình sống mà em đi đánh thế!

Khi ấy Tống-thái-tổ hỏi thăm việc nước ra thế nào, và số mạng mình còn bao nhiêu? Trần-Đoàn tâu rằng: « Việc nước có đức thời thanh, không đức thì suy, còn người có nhơn thì sống lâu, bất nhơn thì chết yểu, cho nên người tuy thời vận số mạng không tốt, mà tu nhơn tích đức cũng xảy qua; ấy gọi là nhơn định thắng thiên, nghĩa là người định hơn trời định. Còn trời định số mạng thời vận tốt, mà người ấy bất nhơn thất đức thì có lẽ nào thiên định thắng nhơn? Nghĩa là không lẽ trời định phước cho mình, mà mình ở bất nhơn cũng dặng hưởng phước? Cho nên việc nước lâu dài, số mạng thọ yểu, tôi không biết trước mà tâu, đều tại nơi Bệ-hạ ». Tống-thái-tổ nghĩ rằng: « Mình chẳng làm nhơn đức chi, bất quá chinh phạt cầu may mà dặng làm hoàng-đế, chắc là

(1) Quốc-cự : Anh em vợ vua.

(2) Uống rượu ngâm thơ cho vui, người không sống bao lâu mà chẳng hưởng cuộc vui cho toại chí. Câu của Tào-Tháo đặt.

trời cho mà thôi, chớ không dặng lâu dài; nên Trần-Đoàn nói ý như vậy ». Nghĩ rồi phán hỏi rằng : « Xin tiên-sư cho trẫm biết trước, việc họa phước xảy đến ra thế nào ? » Trần-Đoàn viết bốn câu thơ như vậy :

*Mười tám năm xưa dạn chiến-tràng,  
Khác nào Châu-Vỏ với Thành-Thang.  
Lúc này ngọn đuốc lò đêm tối.  
Qua khỏi luồng giông tuổi quá ngàn.*

Bài thơ này hai câu sau nói vua Thái-tổ gần băng, không lẽ cãi số cho dặng.

Khi ấy Trần-Đoàn lại viết một bài thơ nữa như vậy :

*Xưa nay mở nước rất dày công.  
Trời khiến Tống-bang trở mặt-rồng.  
Mừng dặng tướng lành thêm tiết nghĩa.  
Chúa tôi tròn vẹn với non song.*

Bài thơ này hai câu trước tỏ ý Triệu-quang-Nghĩa nối ngôi, còn hai câu sau nói ẩn chuyện chưa đến. Khi ấy Tống-thái-tổ biết ý Trần-Đoàn không dám nói xát e lậu cơ trời; nhằm có hỏi cũng không cắt nghĩa. Nên làm thỉnh phú cơ mạng trời.

Huỳnh-thạch-Công nói : « Tuy số trời định mặc lòng, chớ cũng không qua lý. Bệ-hạ cầm quyền họa phước, hỏi thăm làm chi việc tiên-định (1) cho nhọc lòng rồng. Bởi Bệ-hạ bị vây đã ba năm, lại thêm Dư-Triệu rơi độc, tuy là uống thuốc giải rồi, chi cho khỏi còn dư độc trong ngũ tạng ; e khi khí huyết suy yếu, nó phát chứng ung-thư (ung-thơ). Vậy xin Bệ-hạ từ này sắp sau : phải rằng tưu sắc làm đầu, họa may khỏi phát chứng ung-độc ». Tống-thái-tổ khen hay, và phán rằng : « Huỳnh-tiên-sư thương trẫm lắm, mới dặn lời này ; lẽ nào trẫm dám cãi ».

Ấy là :

*Cái độc thứ nhì, hung thứ nhất,  
Rượu ngon là một, sắc là hai.*

---

(1) Tiên-định : Việc đã định trước (số mạng).

Tửu sắc là chánh chứng bịnh Tống-thái-tổ, nay Huýnh-thạch-Công nhận trúng chứng mà bảo kiên-cữ, nên Tống-thái-tổ kính phục và giựt mình.

Khi ấy Tống-thái-tổ truyền dọn tiệc thết đãi chư tiên và các thánh-mẫu, quyết cầm ở ít ngày. Chư-tiên và thánh-mẫu đồng từ quyết. Đòi các học trò đến mà dặn rằng : « Nay các người ở lại, thờ thân trọn thảo, phò chúa vẹn ngay, chớ khá ý tài sanh-sự ». Dặn rồi từ giã Tống-thái-tổ. Các đệ-tử đồng lay khóc, cầm thầy ở lại ít ngày. Các tiên và thánh-mẫu nói : « Ta cũng biết các người bịnh-rịn, song tiên phạm không lẽ ở chung hoài. Các người an hưởng vinh hoa mà lo phần nhập thế (1). Còn chúng ta là người xuất thế, không sa đắm cõi trần. Vả lại chúng ta coi trăm năm như nháit mắt, nhắm muôn dặm như quanh hiên. Nếu có việc chi, thì ta đến lập tức ; cũng còn khi gặp mặt các người, chẳng nên bịnh-rịn như cách tục ». Nói rồi giã từ Tống-thái-tổ. Xảy thấy sáu vầng mây sa xuống. Sáu vị cõi mây bay về động, các đệ-tử lay đưa. Tống-thái-tổ và bá quan theo ngó chừng tới mây tan mới trở lại. Đồng nghị luận rằng : « Nhờ chư tiên với mấy vị thánh-mẫu, một phen phá trận, sao còn xuống giải hòa. Cũng nên đúc hình vàng mà thờ phượng ».

Khi ấy Dương-Nghiệp sai dâu con đi rước bà sui, đồng về thành Thọ-châu, vợ chồng mừng rỡ đàm-đạo.

Giây phút Dương-Nghiệp tâu rằng : « Nay các việc đã an, tôi xin từ giã về sơn hậu ». Tống-thái-tổ phán rằng : « Trẫm muốn vời các khanh về Biện-lương phong tước, gọi là báo đáp công lao ». Dương-Nghiệp tâu rằng : « Tôi cũng muốn vưng chỉ về kinh, song cha tôi cận-địa viễn thiên, chẳng khác ngọn đèn giữa gió ; nên chẳng an lòng đi xa. Vậy xin Bệ-hạ cho tôi về Sơn-hậu vẹn chủ thần-hôn, sau tôi sẽ đến châu Bệ-hạ ». Tống-thái-tổ phán khen rằng : « Tướng-quân tính như vậy thì trung hiếu lưỡng toàn, không lẽ trẫm dám ép. Vậy để trẫm về Biện-lương sẽ sai sứ đem lễ trọng tể, ban thưởng công lao ». Dương-Nghiệp tâu rằng : « Bồn phận làm tôi phải lo giúp chúa, lựa là Bệ-hạ ban-thưởng làm chi ». Nói rồi liền dắt hết gia-quyển, từ giã ra đi. Tống-thái-tổ cầm lại, dọn tiệc tiễn-hành, các Nữ-tướng

---

(1). Nhập thế, là ở đời. Xuất thế, là lánh đời.

đều bình-rịn nhau, song ai cũng có phận riêng, không lẽ cầm cho đặng. Bốn Nữ-tướng đều rót rượu, đưa Hoa-giải-Ngữ lên đường, Còn bá quan văn-võ đều luân-phân rót rượu đưa cha con Dương-Nghiệp. Chứa tời theo tống biệt, hơn mười dặm mới trở về.

Rạng ngày Thuận-nam-vương dẫn bá-quan đem bốn xe bạc vàng châu báu và đồ thờ sấn (1) đến đưa Tống-thái-tổ về kinh. Tống-thái-tổ phán rằng: « Trẫm đến đây ba năm, nay gom về một mối, Thuận-nam-vương đã cho lễ trọng cũng đủ lựa là đưa đón cho xa. Vậy Thuận-nam-vương ở lại chần dân, đồng lo việc nước, trẫm về sẽ sai sứ đáp lễ, thưởng tướng khao binh ». Thuận-nam-vương tâu rằng: « Bệ-hạ xá tội cho tôi, ơn bằng trời đất. Nay tôi xin đưa về khỏi nước, gọi chút lòng thành, xin Bệ-hạ y tấu ? » Tống-thái-tổ thấy Lý-Kiến thiết tình, lấy làm đẹp ý. Truyền kéo binh đi. Đến đâu cũng thấy đặt bàn hương-án, hương bay nưi-ngút, đèn thấp sáng lòa. Khi giáp cõi rồi, Thuận-nam-vương bái tạ. Tống-thái-tổ đáp lễ rồi lui về.

Song chưa rõ ban-sư còn việc chi chẳng, xem đến hồi sau phân giải.

### HỒI THỨ NĂM MƯỜI HAI

*Đẹp Nam-Đường, Thái-tổ lui binh,  
Thưởng công-thần, Nhị vương (2) sợ tội.*

Nói tắt một điều, tướng binh đều nhớ nhà, nên đi về mau lắm, không bao lâu đã tới Biện-kinh.

Khi ấy quân vào báo lại với Giám-quốc, Triệu-quang-Nghĩa và Tả-thừa-tướng Triệu-Phổ, đồng dẫn bá-quan ra cách mười dặm đường mà tiếp giá.

Đoạn Tống-thái-tổ về đến ngôi ngự, Triệu-quang-Nghĩa và bá-quan văn võ đồng lạy và vấn an (3). Tống-thái-tổ thuật sơ việc đánh Nam-Đường lao khổ.

Còn Cao-hoài-Đức dựng ấn Nguyên-soái cho Thái-tổ. Giao quân binh lại cho quan Binh-bộ xong rồi. Tống-thái-tổ phán rằng: « Trẫm cho các tướng-sĩ về nhà thăm gia-quyển, ngày

(1) Đồ thờ-sấn, là đồ chánh tại xứ.

(2) Nhị-vương: Vua thứ nhì, chỉ Triệu-khuôn-Nghĩa.

(3) Vấn an: Hỏi thăm mạnh giỏi.

mai sẽ đến châu ». Phán rồi lui vào cung, ra mắt Đổ-thái-bậu, mẹ con mừng rỡ thuật chuyện hàng-huyền (1). Hoàng-hậu và các Quý-phi cung-nga đồng vào kiến-giá.

Còn các tướng cũng về nhà mừng rỡ trò chuyện. Duy có hai nhà không vui, là nhà Sữ-Khuê, Thạch-thủ-Tín, thấy quân khiên hai linh-cửu tái, nội nhà than khóc đã vang. Vì các người thì may mà hai nhà lại rũi. Lo chôn cất và lo làm siêu độ, vân-vân.

Rạng ngày, Tống-thái-tổ lâm triều, bá quan văn-võ đều chực. Tống-thái-tổ nghĩ rằng : « Cao-hoài-Đức công lao cả nhà ngặt phong vương đã cùng bực. Còn Miêu-quân-sư và các tướng cũng nên gia phong cho xứng công ». Nghĩ rồi phán rằng : « Miêu-quân-sư tính việc thiên-văn, và bói khoa linh nghiêm, giúp trẫm rất dày công. Nay phong vương, và chức Trụ-quốc ; cho ăn lộc một muôn nóc gia. Còn Đông-binh-vương công lao cả nhà, trẫm tuy hết bực gia phong, song cũng thưởng cách trọng thề. Còn Lưu-kim-Đỉnh, Ngạc-ngân-Bình, Tiêu-dẫn-Phụng, Úc-sanh-Hương và Hoa-giã-Ngữ, năm nữ tướng khi trước trẫm đã phong làm phu-nhơn, nay phong làm Ngũ-cung-chúa chánh nhưt phẩm phu-nhơn. Còn Cao-quân-Bảo, Cao-quân-Bội, Trịnh-Ấn, Phùng-Mậu, Dương-diên-Bình, trẫm phong làm Ngũ-thiếu-vương (2) chánh nhưt phẩm ; cho ăn lộc mỗi người một vạn nóc gia ; sau con cháu đều nối chức như vậy. Còn bao nhiêu vương-hầu và các quan tiết đạt, tuy không phong thêm, mà cho ăn lộc mỗi người thêm một ấp nữa. Còn Thạch-thủ-Tín, Sữ-Khuê, vì nước thác tại thành Thọ-châu, nay đều phong-vương chôn theo lễ vua, và trẫm ban cho mỗi người mười muôn lạng bạc làm lễ táng ». Khi ấy con hai ông tử trệu đều lạy tạ ơn.

Tống-thái-tổ lại phán rằng : « Còn Ngại-tướng-quân, Tiêu-tướng-quân, Úc-tướng-quân, tuy phong tặng tại Nam-Đường, nay trẫm cho thờ vào Trung-thần-từ (3), cho rạng danh hương hỏa ». Tiêu-dẫn-Phụng, Ngại-ngân-Bình, Úc-sanh-Hương đều mừng rỡ tạ ơn.

Tống-thái-tổ phong tặng vừa rồi. Cao-quân-Bảo quì tâu rằng : « Xin Bệ-hạ ban ơn, cho tôi rước nhạc-phụ tôi là Lưu-

(1) Hàng-huyền : Cũng như hàng ôn, nghĩa là ấm lạnh.

(2) Ngũ-thiếu-vương : năm vua nhỏ.

(3) Trung-thần-từ : miếu tôi trung.

Nãi, đem về nuôi dưỡng cho vẹn đạo đông-sàng ». Tống-thái-tổ y tấu, ban xe ngựa cho vợ chồng đi rước Lư-Nãi.

Đoạn rước Lư-Nãi về, sui-gia đàm đạo, rồi đem vào bái mạng. Tống-thái-tổ phong Lư-Nãi làm Lễ-bộ-thượng-thư, và truyền chỉ cho Lư-Nãi tục-huyền (1). Lư-Nãi từ vì tuổi già, Tống-thái-tổ không ép. Sau Cao-quân-Bảo có hai đứa con trai, cho Lư-Nãi một đứa nhỏ làm cháu nội, coi phụng tự kiến họ Lư. Con theo họ mẹ.

Ngày kia Tống-thái-tổ truyền chỉ: Cao-quân-Bội đem bạc vàng châu báu, hàng giẻ lụa là qua Thạch-châu, thành Sơn-hậu ban thưởng cha con Dương-Nghiệp. Và bạc vàng khác thưởng binh. Khi ấy ban thưởng phong tặng không sót binh tướng, trừ ra Giám-quốc Triệu-quang-Nghĩa, không thấy ban khen. Tống-thái-tổ lại phán rằng: « Trẫm bị vây tại thành Thọ-châu, trong vào chẳng ai thêm binh và giải lương-hương, may nhờ các tướng hết lòng hết sức, cùng chư-tiên, thánh-mẫu trợ chiến nhiều phen; nếu không thì trẫm đã tử-trận ». Tống-thái-tổ có ý trách Triệu-quang-Nghĩa không thêm binh, lương, và chẳng gửi thơ thăm viếng chi cả. Triệu-quang-Nghĩa nghe qua hồ thẹn, và sợ tội. Song Tống-thái-tổ tuy phiến, mà nghĩ rằng: « Khi trước giết một người em bạn là Trịnh-Ân, mà thiên-bạ còn dị-nghị, nếu nay làm tội Tấn-vương (2) thì chẳng những mẹ phiến mà thôi, lại e mang tiếng đời nữa ». Bởi Tống-thái-tổ nghĩ như vậy nên bỏ qua! Tuy vậy mặc lòng mà tình anh em càng ngày càng lạt lẻo. Còn Tấn-vương tuy không thấy Thái-tổ làm tội, song trong mình có sự lỗi, xốn-xang khó chịu như ngồi trên nệm kim.

Không bao lâu đến ngày ăn bác-tuần (3) Đổ-thái-hậu, Tống-thái-tổ và Triệu-quang-Nghĩa, Triệu-quang-Mỹ, anh em đến hạ-thọ trước. Rồi kể Hoàng-hậu và mấy bà Vương-phi, và Hoàng-tử Triệu-đức-Chiêu chúc-thọ. Sau nữa bá-quan văn-võ, vân-vân. Tiệc hạ xong rồi, Đổ-thái-hậu cầm Triệu-hoàng-cô, và Lư-kim-Đỉnh ở chơi trong cung hèn lâu mới cho hai người về phủ. Vua Tống-thái-tổ nhờ lời vái, truyền chỉ giảm thuế tha tù.

(1) Tục-huyền (thục-huyền) nối dây đờn: cưới kể thất.

(2) Tấn-vương là Triệu-quang-Nghĩa.

(3) Bác-tuần: Tám mươi tuổi.

Ngày kia Đờ-thái-hậu nói với Tống-thái-tổ rằng : « Vương-nhi tuy mười tám năm chinh chiến, mới dặng ngôi trời. Song ngỉ Triệu-quang-Nghĩa, Triệu-quang-Mỹ cũng đồng con cả. Nếu ngày sau Vương-nhi trăm tuổi, mẹ muốn nhường ngôi cho Quang-Nghĩa, sau Quang-Nghĩa trăm tuổi cũng truyền ngôi cho Quang-Mỹ, chừng Quang-Mỹ trăm tuổi, sẽ trả ngôi cho Vương-tôn (1) là Đức-Chiêu, như vậy thì anh em đồng hưởng giàu sang, công bình không khinh trọng. Lòng mẹ tính như vậy, không biết Vương-nhi bằng lòng chẳng ? » Ngôi thiên-tử mà chia tay với nhau cho đồng phần, thiệt là dị sự ! Đờn bà tính việc lạ lùng.

Khi ấy Tống-thái-tổ nghe mẹ hỏi như vậy, thì nghĩ thầm rằng : « Minh tình cờ mà dặng ngôi thiên-tử, là cũng tại khi đến Trần-kiều các tướng trở lòng không phục Hậu-châu, đem áo rộng vàng mà bặn cho mình, ép xưng hoàng-dế, ấy là tại trời khiến người tôn, chẳng phải mình tìm tâm cố ý chi đó. Nay mẹ muốn nhường ngôi cho em ruột, nối nghiệp mảng đời, rồi sau cũng giao lại cho con mình, như vậy cũng không uổng. Vả lại anh em ruột cũng như mình, không phải thay dòng khác họ mà lo sự khó về sau. Chi bằng vưng lời cho vừa ý mẹ ». Nghĩ rồi tâu rằng : « Mẹ tính như vậy thiệt là công-bình, con vưng theo ý chỉ ». Đờ-thái-hậu mừng rỡ khen rằng : « Mẹ nói một lần mà con không cãi, thiệt là hiếu-hữu (2) trên đời ».

Song chưa biết việc nhường ngôi ấy ra thế nào, xem đến hồi sau phân giải.

### HỒI THỨ NĂM MƯỜI BA

*Thái-tổ vưng lệnh mẹ nhường ngôi,  
Thái-tông nối nghiệp anh trị nước.*

Không bao lâu Đờ-thái-hậu phát bệnh, các thái-y (3) điều trị không lành ; bõn bệnh tới số !

Khi Đờ-thái-hậu băng rồi, Tống-thái-tổ và Triệu-quang-Nghĩa, Triệu-quang-Mỹ khóc than thắm thiết, còn bao nhiêu hoàng-thân quốc-thích cũng ỹ-ê. Nội trào lo việc tống chung cư-tang thọ-chế.

(1) Vương-tôn : Vua cháu, chỉ Triệu-đức-Chiêu, con trai Thái-tổ.

(2) Hiếu-hữu : Hiếu là thảo với cha mẹ, hữu là hòa với anh em.

(3) Thái-y : là ngự-y.

Từ ấy sắp sau Tống-thái-tổ hưởng phước thái-bình, ở không vô sự không to việc chinh-chiến, vì ỹ có Triệu-quang-Nghĩa kế vị sẽ đánh Thái-nguyên, Bắc-hơn, và U-châu. Bởi cơ ấy nên Tống-thái-tổ theo việc vui chơi, quên mấy lời Huỳah-thạch-Công dả dạn! Rất đòi người giàu ở không mà còn sanh sự tửu sắc hưởng chi là Tống-thái-tổ, cung nga mỹ-nữ nhờn-nhờ, kẻ thì đòi phấn mà thêm duyên, người lại màu mè cho dặng yêu dấu; sắc tốt đều gom vào cung cấm, đêm xuân ai dễ cầm lòng, nên Tống-thái-tổ bị tửu-sắc, vẩn-vương, càng ngày càng dắm. Việc triều chánh phú cho Thừa-tướng, còn Tống-thái-tổ hết say tới tỉnh, mới tỉnh rồi say: Nói tất một điều, tửu với sắc xây vẫn không ngớt.

Ngày kia các nước đem cống-sứ nhiều giống rượu ngon Tống-thái-tổ uống quá độ, vào phòng bị cung-nga yêu áp, Tống-thái-tổ cũng vị tình, tức thì mình nóng như lửa đốt, ngủ mê một hồi thức dậy, biết mình phát bệnh nặng. Đòi thái-y coi mạch, tâu rằng: « Mạch Bệ-hạ đi phù-sát (1) e phát chứng ung-thư ». Liền hốt thuốc bại-độc (2). Song mười phần không giảm chút nào.

Khi ấy Miêu-quân-sư hay tin Thái-tổ bệnh, liền vào viếng và can rằng: « Bệ-hạ uống rượu quá nên phát nóng, lại không rằng việc nữ-sắc, ví như lửa cháy đồ thêm dầu, chắc phát bệnh ung-thư khó trị lắm! Nếu Bệ-hạ muốn mau lành bệnh, thì bỏ tửu-sắc, họa may uống thuốc mới lành ». Tống-thái-tổ khen phải.

Từ ấy về sau Tống-thái-tổ cử rượu dặng ít bữa. Song chẳng uống rượu thì ăn cơm không ngon, bắt thêm rượu mãi! Tống-thái-tổ ngẫm nghĩ rằng: « Nếu cứ rượu thì bỏ cơm, như vậy chẳng là hại lắm! Ăn không dặng lâu ngày cũng chết, chẳng thà uống một đôi chén rượu cho ngon ăn ». Nghĩ rồi truyền bào-nhơn (3) dọn rượu. Nghề bợm rượu chẳng uống thì thôi, nếu uống thì phải uống cho say mới đã. Ban đầu uống một đôi chén cho ngon ăn, sau uống luôn thể miệng, thét lại say quá ngày thường, vì nhịn đã

(1) Phù là mạch nổi ngoài da, sát là đi mau, thổ một hơi mạch nhảy sáu cái.

(2) Bại-độc, là giải độc, tiêu độc.

(3) Bào-nhơn: người đầu bếp của vua.

lâu nên uống trừ bì mấy ngày trước ! Bởi cơ ấy, uống thuốc như uống nước, không thấy hiệu chút nào ! Cách mười bữa nổi cục ung-thư sau lưng, gọi là bối-ung, sưng lớn và nhức-nhối mười phần, Tống-thái-tổ ăn uống không ngon, mặt ấy hành quá ! Bây giờ rượu hết liuh rồi.

Còn Triệu-quang-Nghĩa thấy anh bệnh liệt, thì có ý nhẹ lo, chắc không rãnh lòng mà giận chuyện củ nữa.

Nhằm lúc thái-y dùng ngại-diệp (1) vò viên đốt trên cái bối-ung của Thái-tổ. Triệu-quang-Nghĩa thấy Thái-tổ lo nóng thì làm bộ thương anh, cũng lấy ngại-diệp vò viên mà đốt cho mình, nghĩa là chia sự đau sự nóng, không đành để anh rên siếc một mình. Tống-thái-tổ thấy em như vậy cũng động lòng thương mà bỏ sự giận củ.

Còn Miêu-quân-sư đến thăm bệnh thấy càng ngày càng đăm, mà Tống-thái-tổ cứ uống rượu hoài ! Miêu-quân-sư tâu rằng : « Thuở nay tôi thường tâu rằng : Việc nữ sắc là mai nóng lạnh, môi son má phấn là cái đục đục xương. Rượu tốt thịt ngon là vật làm cho thú ruột. Nay Bệ-hạ bệnh đến thế ấy, mà còn uống rượu làm chi ? » Tống-thái-tổ phán rằng : « Bấy lâu khanh gián, thăm cũng y lời, ngặt bỏ rượu hơn mấy ngày ăn cơm không dặng thà chết về bệnh say, chẳng thà chết về bệnh đói ! Bề nào cũng không khỏi, còn kiên củ làm chi ? »

Đến khi Tống-thái-tổ yếu quá, biết đã gần cõi hạt châu trời Liễn triệu Tấn-vương đến mà phán rằng : « Nay bệnh trầm càng ngày càng đăm, cũng như Tấn-kiến-Công bệnh nhập cao-hoang (2), chắc là trầm ở đời không dặng ! Nay nhường ngôi cho ngự-đệ trị vì, phải ráng sức cho an nhà

(1) Ngại-diệp : là thuốc cứu, phơi khô để lâu năm, đốt mà trị bệnh

(2) Bệnh nhập cao-hoang : Trong kinh xuân thu nói : Vua Kiến-Công là chúa nước Tấn có bệnh, sai người qua nước Tần rước thầy thuốc mà về chưa tới. Tấn-kiến-Công nằm chiêm bao thấy hai đứa nhỏ nói chuyện với nhau rằng : « Thầy Huấn là lương-y, chắc đến đây làm hại chúng ta, tính trốn ngõ nào cho khỏi ? » Thằng nhỏ nọ trả lời rằng « Có khó gì, có chỗ cao-hoang thuốc không thăm tới, người ở trên ta ở dưới mà núp, thì thầy Huấn làm chi dặng mình ». Bên kia Tần-bá sai thầy Huấn qua nước Tần coi mạch cho Kiến-Công, rồi đoán rằng : « Bệnh này tôi trị không dặng, vì ở tại cao-hoang thân dưới trái tim, thuốc chạy không tới chỗ ấy ». Tấn-kiến-Công khen thầy giỏi, vì nói nhằm chứng bệnh mình. Liễn thưởng bạc vàng đưa về nước. Có kẻ bàn rằng : « Triệu-Thôi, Triệu-Thuấn chết tức, nên hóa làm hai con quỉ ấy mà hành bệnh Tấn-kiến-Công ».

lợi nước ». Tấn-vương khóc và tâu rằng : « Bệ-hạ hãy an lòng cho mau lành bệnh, chẳng nên lo nhiều việc mà lao lăm. Còn sự nối ngôi, đã có Đức-Chiêu, tôi hết lòng phò cháu trị-vì, noi dấu Châu-công (1) phò Thành-vương cho nên việc, Lẽ nào em dám bỏ lễ (2), anh có con mà lại cướp quyền e thiên-hạ nghị luận lăm ». Tống-thái-tổ phán rằng : « Không phải nói như vậy ! Đức-Chiêu mới mười một tuổi, kể vị sao xong. Vả lại Tiêu-thái-hậu (3) khi trước có truyền chỉ ngày sau để ngôi cho người ; nên trăm vưng lời mẹ người vưng chỉ trăm, không ai nghị luận mà lo. Trăm nhắm tướng ngự đệ rất quý, đi như rồng, bước như cọp, chắc dặng làm vua thái bình. Song khanh phải thương Đức-Chiêu còn thơ ngây nên khuyên rằng dạy dỗ. Còn trăm dặn bốn chuyện này khanh phải lo cho toàn vẹn ; Thứ nhất phải lo đánh Hà-đông cho dặng, kéo sau Bắc-hơn tranh hùng. Thứ nhì cha con Dương-Nghiệp ở Sơn-hậu, trí dũng song toàn, khanh phải lập phủ vô-nịnh lâu dài trọng thể như thành vua, mà rước cho dặng cha con Dương-Nghiệp về ở ngày sau nhờ cậy tài năng. Thứ ba khi trăm đi đánh Nam-Đường có gặp Trương-tề-Hiền là người văn tài ẩn dật ; người ấy đáng phong làm thừa-tướng, mà trăm không rước về nước, là có ý để dành cho khanh. Vậy khanh phải cho sứ đem lễ trọng mà rước Trương-tề-Hiền về phong làm chức thừa-tướng thì ích cho quốc-gia. Thứ tư tại núi Thái-hành, có một người võ nghệ cao cường là Hô-diên-Táng, khanh dùng người ấy làm đại tướng, thì văn võ đủ người. Khanh nhớ bốn việc này mà làm cho dặng, tuy trăm nhắm mắt cũng an lòng ». Triệu-quang-Nghĩa lay tạ ơn.

Khi ấy có Tống-hoàng-hậu và thái-tử Đức-Chiêu tại đó. Tống-thái-hậu tâu rằng : « Nay Bệ-hạ truyền ngôi cho Nhị-vương-thúc, còn mẹ con tôi biết có an thân chẳng ? » Tống-thái-tổ phán rằng : « Nay ngự-đệ lên ngôi cũng chẳng khác chi trăm, ấy là cốt nhục một nhà, đồng hưởng vinh hoa phú quý, lo chi không dặng an thân ». Phán rồi kêu con lại. Đức-Chiêu quì lạy khóc ròng. Khóc cha gần miền, không phải khóc mất ngôi thiên-tử, bởi Đức-Chiêu là người có

(1) Thành-vương con Võ-vương, khi lên ngôi còn nhỏ, nhờ Châu-công là chú phò trị.

(2) Cứ theo lễ thì hoàng-tử nối ngôi, ngự-đệ không dự đến.

(3) Tiêu-thái-hậu : Thái-hậu đã băng rồi, cũng như chú tiên đế.

đức hạnh, sau gọi là Bắc-vương.

Khi ấy Tống-thái-tổ kêu con mà phán rằng: « Làm vua chẳng dễ gì! Nay trẫm y theo chỉ Tiên-thái-hậu, truyền ngôi cho Nhị-vương-thúc, cũng là cốt nhục, không cang chi mà lo? » Đức-Chiêu lay tạ.

Đêm ấy Tống-thái-tổ nằm mê, thấy Trần-Đoàn đến bái, rồi nắm tay mà nói rằng: « Nay tôi đến từ giả Bệ-hạ, ba ngày nữa Bệ-hạ sẽ châu trời, hết lo việc thế tục ». Vía Tống-thái-tổ buồn bực phán rằng: « Tiên-sư có phép chi cho trẫm thêm tuổi chẳng? » Trần-Đoàn nói: « Bệ-hạ năm mươi ba tuổi, đã tới số rồi, chẳng nên sầu thãm. Bởi Bệ-hạ bị độc còn dư trong ngũ tạng, nên Huỳnh-thạch-Công dẫn cữ tấu sắc, phòng phát bệnh ung-thơ. Tuy Bệ-hạ không cữ kiên, song cũng thiên số; tội lẽ nào đổi đặng số trời. Vậy ba ngày tôi sẽ đến nữa, bây giờ báo tin trước mà thôi ». Nói rồi giả từ, dủ tay áo bay mất. Bởi Trần-Đoàn cảm ơn Thái-tổ phong làm Thóa-tiên (1) tại núi Họa-sơn, nên cho hay tin trước.

Khi Tống-thái-tổ, giật mình thức dậy, bệnh càng nặng hơn.

Đêm thứ ba Triệu-quang-Nghĩa vào thăm Tống-thái-tổ, vợ con ở ngoài nghe Tống-thái-tổ phán rằng: « Quang-Nghĩa phải tính cho mau? » Xảy thấy như ai án bóng đèn, rồi Triệu-quang-Nghĩa bước ra nói: « Bệ-hạ băng rồi! » Đời sau đều nghi Quang-Nghĩa thí chúa (2).

Khi ấy Hoàng-hậu, Thái-tử, các ngự-đệ đồng khóc vang bá quan cũng cứ theo lễ mai táng. Rồi tôn Triệu-quang-Nghĩa lên ngôi, ngị năm tới sẽ cải niên hiệu. Triệu-quang-Nghĩa là Tống-thái-tông. Phong Tống-hậu làm Khai-bửu hoàng-hậu, dời về tây cung. Phong Đức-Chiêu làm Bắc-vương (Bác-đại-vương), dãi cách trọng thể. Phong Cố-vương-phi làm Hoàng-hậu (vợ Thái-tông). Các quan văn võ đều dặng lên ba cấp. Rồi ban chiếu cất phủ vô-nịnh. Lại sai Phùng-Mậu đem lễ vật qua Nam-Đường, rước Trương-tề-Hiền. Sai Cao-quân-Bội đem chiếu rước nội nhà Dương-

(1) Thóa-tiên là tiên ngũ. Bởi Trần-Đoàn ngũ một giắc tới năm ba năm mới dậy,

(2) Sữ ghi chuyện ấy, thiên-hạ nhiều người nghi Quang-Nghĩa án bóng đèn mà bóp họng anh. Song ý ngu của tôi không nghi, vì bề nào Thái-tổ cũng gần chết, đã truyền vị rồi, Quang-Nghĩa vội chi mà đành đoạn như vậy?

Nghiệp. Lại sứ đi kiểm Hô-diên-Táng nơi núi Thái-hành. Truyền Cao-hoài-Đức tập binh tướng, dặng sữ sang đi đánh Lưu-quân tại Hà-đông. Lưu-quân nổi dòng Bắc-Hơn Lo đánh Hà-đông cho xong, sể phạt U-châu, là Bắc-phiên Tiêu-hậu.

Muốn rành các việc sể đến tiếp theo đó, thì xem Nam-Tống, Bắc-Tống, vân vân.

Song nghĩ Thái-tổ hưởng nước mười bảy năm, nghe lời mẹ mà giao ngôi cho em ! Sau Triệu-quang-Nghĩa nghe lời Triệu-Phồ, không trả ngôi cho Đức-Chiêu, để truyền cho con là Thất-Vương, sau hiệu là Chơn-tông. Ấy cũng bởi Triệu-Phồ muốn tấn ích mà lập công mình, dặng bèn hưởng phú quý, làm cho Thái-tông không dặng tiếng tốt : Cái lời mẹ, phụ ơn anh, hiếp lòng cháu, nên truyện chê Triệu-Phồ là người nói dua, vì biết ý Thái-tông muốn truyền ngôi cho con, nên nói đốc vào cho dặng vua yêu dấu.

Sau qua truyện Thuyết-Nhạc, dứt dòng Tống-chơn-tông Triệu-Cấu là dòng của Đức-Chiêu, ấy là trời khiến trở ngôi về chắc chít Thái-tổ, Như vậy mới công bình.

Có bài thơ tặng Tống-thái-tổ rằng :

*Minh thom tự bé đã bay hơi,  
Đến lớn anh-hùng tiếng khắp nơi.  
Châu-đế lòng tin trao cang đầu,  
Trần-kiều binh ép nổi ngôi trời.  
Trước vưng lệnh mẹ dầu tư vị,  
Sau tưởng tình em mặc đôi đời.  
Tữu sắc hơn sao mà dặng nước,  
Vị chưng hiếu hữu đứng trên đời.*



---

In tại nhà in XUA-NAY, Ng.-háo-Vinh,  
60-64 Boulevard Bonard Saigon.

## Theo cách luận lý Học

Ai là Annam phải dùng đồ của Annam bán.

Savon thiết tốt của Háovinh là đồ của Annam bán.

Vậy : Ai là Annam phải dùng Savon thiết tốt của háng Háovinh.

\* \* \*

Savon trắng hiệu Mặttrời Mọc (Le Soleil) đúng 72 phần dầu. *Tốt nhất mà lại rẻ nhất trong cõi Đông-Pháp. Giặt không hôi và không mục đồ.*

\* \* \*

Savon đen hiệu Con Rồng (Le Hydra) đúng 72 phần dầu. *Thiết tốt, thiết ngại, thiết rẻ vì là bọt nhiều, rất cứng, lâu tiêu, ít hao, giặt không mục đồ.*

\* \* \*

Một kilo savon của chúng tôi, bất kỳ là trắng hay đen, đều xài lợi bằng ba kilos savon của Khách. Vì vậy tuy ngó thoáng qua thì tưởng mất, chớ kỳ thật là rẻ hơn nhiều. Vả lại savon thiết, thiết tốt, giặt dả ngại, đã sạch hơn mà lại không mục đồ.

Đaily bán sỉ và bán lẻ tại Háng Háovinh  
56 Bd Bonnard, Saigon.

**Rượu Côtô.**

**Cognac Gay Renaud 3 Etoiles et 7 Etoiles.**

**Cognac Doberlay ( Ó Bay ).**

**Cognac The Old Ship ( Tàubừm ).**

**Savon trắng hiệu Mặttrời.**

**Savon đen hiệu Con Rồng.**

**vân vân.**

*Nếu muốn mua*

*truyện Nhạc-Phi thì*

*phải nài cho được*

**hộ NHẠC-PHI**

**CỦA NHÀ-IN**

**XƯA-NAY**

**XUẤT BẢN**

**dịch đủ hơn,**

**văn dارج dị và hay hơn,**

**lại in giấy tốt,**

**có hình màu cực đẹp,**

**chữ rõ,**

**bìa cứng.**



SÁCH CỦA NGUYỄN-HÁO-VĨNH

Sách In mới vừa rồi.

# CÁCH VẬT TRÍ TRI

Phổ thông sơ giai

QUYỀN THỨ NHẤT

18 bài và 123 cái hình, cả thấy trên 260 trang,  
đóng bìa carton cứng, lưng vải, đẹp chẳng thua  
gì sách bên Âu-Mỹ ; giá mỗi cuốn. . . . . 1\$50  
Par poste. . . . . 1.70  
Contre Remboursement . . 1.90

Kỳ thi "làm sách" của Namkỳ Khuyến Học Hội Saigon năm 1922,  
quyển sách này đạt được giải nhất, được thưởng một trăm năm  
chục ngàn bạc.

Hình in trong sách này toàn mơn khắc bên Đạipháp. Chúng tôi  
chẳng ngại sự tốn kém, quyết một sự giúp ích cho đồng bào mà thôi.  
Kiểu in rất đẹp, hình thật khéo, giấy tốt, đóng bìa thật tốt và chắc,  
mà chúng tôi chỉ bán có 1\$50. Chúng tôi chẳng cố ý chác lợi, miễn  
thâu vào đủ các sở phí đã xuất ra in quyển sách này,ặng xuất  
bên những sách hữu-ích khác, thì chúng tôi đủ toại chí. Xin các  
đấng lo về đường tiên hóa của dân tộc ta vừa giúp với, thì chúng tôi  
rất cảm ơn.

Có trữ bán tại Nhà-in Xưa-Nay  
62-64 Bd Bonnard Saigon.

## Xin chủ ý

Sách này của Nguyễn-háo-Vĩnh làm ra chớ không  
phải dịnh sách ngoại quốc.

Nhà-in Xưa-Nay có trữ bán nhiều thứ sách nói về việc hiện  
thời, chừ vị thích xem sách viết thơ hỏi mục lục (catalogue) thì  
chúng tôi sẽ vui lòng gửi hầu chừ vị liền.

Nguyễn-háo-Vĩnh  
chủ chừ Nhà-in Xưa-Nay

*Nếu muốn mua truyện Nhạc  
Phi thì phải nài cho được bộ  
NHẠC-PHI của Nhà-In XUA-NAY  
xuất bản, dịch đủ hơn, văn dăng dị  
và hay hơn, lại in giấy tốt, chữ rõ,  
có hình màu cực đẹp, bìa cứng.*

---

*Tôi là Annam*

*Tôi chỉ mua Savon*

*của hàng Annam*

*bán mà dùng.*

**Savon trắng**

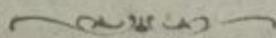
**HIỆU MẶT TRỜI MỘC**

**và Savon đen**

**HIỆU CON RỒNG**

**của hàng Annam Háovinh Côngty là  
tốt nhất, cứng nhất, ngợi nhất, bọt  
nhiều, lâu tiêu, giặt không mục đồ.**

# CÁO BẠCH



Kính cùng chư quý vị lục-châu đặng rở : Tiệm tôi mua bán thơ, tuồng, truyện, sách, đã mấy năm nay nhờ ơn quý vị có lòng chiếu cố mà biết người đồng-chúng nho-văn, đến mua dùm nay đặng phát tài, nên tôi có xuất bản nhiều thứ thơ tuồng truyện sách, nhiều thứ sách học, cải-lương, tiểu thuyết như quý vị có rảnh lên Saigon dạo chơi phong cảnh, xin ghé lại tiệm tôi tại đầu Chợ-mới Saigon thấy bản đề Lê-phước-Thành ghé lại chơi thì lời cũng hết lòng tiếp rước, và bán giá rẻ cho quý vị, còn như có mua sỉ nhiều thì tôi bán các thứ cho giá tiền phân nữa, còn như sách của tác-giả gửi thì giá định riêng. Còn như có gửi mua contre-remboursement. Thì đề như vậy : Lê-văn-Thịnh dit Lê-phước-Thành Librairie Baraque N° 44 bis, Marché de Saigon, hay là đề : N° 12 Rue Nguyễn-lấn-Nghiệm - Cầu-kho, à Saigon thì tôi đặng thơ.



Tiểu thuyết

# GIỌT LỆ PHÒNG ĐÀO

TRỌN BỘ HAI CUỐN - MỖI CUỐN GIÁ 0\$35

Đã in rồi

TỔNG NHẠC-PHI

TRỌN BỘ 27 CUỐN

*2-  
5-  
1000  
phước Chánh  
14 Decembre*  
Tôi là Annam

Tôi chỉ mua Savon

của hàng Annam

bán mà dùng.

Savon trắng

## HIỆU MẶT TRỜI MỘC

và Savon đen

## HIỆU CON RỒNG

của hàng Annam Háovinh Côngty là  
tốt nhất, cứng nhất, ngợi nhất, bọt  
nhiều, lâu tiêu, giặt không mục đồ.